**MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

**1.PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

Chỉ số 28. Cầm bóng đi trên đường zich zắc, tung bóng cho bạn

Chỉ số 29: Đi bước dồn ngang, bật nhảy qua vật cản

Chỉ số 30: Đi theo hiệu lệnh , bước lên xuống bục. tung bóng cho bạn

Chỉ số 44. Biết tránh các nơi nguy hiểm ( hồ ao, giếng…

**2.PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI**

Chỉ số 47. Nói được điều bé thích khôngthích Chỉ số 49. Cố gắng thựchiện công việc đơn giản được giao

Chỉ số 56:Biết chú ý nghe khi cô và bạn nói

Chỉ số 59:Bỏ rác đúng nơi quy định

**3. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ GIAO TIẾP**

Chỉ số 61 Hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo,đò chơi , hoa, quả

Chỉ số 64 : Sử dụng được từ thông dụng chỉ sự vât, hoạt động đặc điểm

Chỉ số 67. Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao….

**Chỉ số 73:** nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật ( xuyên suốt)**)**

**4. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Chỉ số 77: Biết tên công dụng 1 số phương tiện giao thông quen thuộc

Chỉ số 90 :Biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng

**Chỉ số 95**: so sánh hai đối tượng về kích thước ,xếp xen kẽ **( chuyển)**

Chỉ số 96: Nhận biết và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế

1. **PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

Chỉ Số 102: : Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quem thuộc

Chỉ Số 103:Vận động theo nhịp bài hát

**Chỉ Số 105**:Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh đơn giản **(chuyển)**

Chỉ Số 111:Tạo ra các sản phẩm đẹp theo ý thích

**MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN**

**NHÁNH 1: Ô TÔ – XE MÁY – XE ĐẠP**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **MỤC TIÊU GIÁO DỤC** | **NỘI DUNG** | **HOẠT ĐỘNG** |
| **Chỉ số 28:** Cầm bóng đi trong đường zích zắc, tung bóng cho bạn. | Trẻ thực hiện được vận động cầm bóng đi trong đường zích zắc, tung bóng cho bạn. | Hoạt động chung: Thể dục |
| Chỉ số 44. Biết tránh các nơi nguy hiểm ( hồ ao, giếng… | Trẻ biết tránh các nơi nguy hiểm như : hồ ao, giếng, sông , suối… | Trong sinh hoạt hàng ngày |
| Chỉ số 49. Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao | Trẻ biết thực hiện công việc đơn giản được giao | Trong sinh hoạt hàng ngày Hoạt động góc |
| Chỉ số 64 : Sử dụng được từ thông dụng  chỉ sự vât, hoạt động đặc điểm | Trẻ biết sử dụng được từ  thông dụng chỉ sự vât, hoạt động đặc điểm | Trong sinh hoạt hàng ngày Hoạt động góc |
| Chỉ số 67. Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao…. | Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca  dao, đồng dao…. | Hoạt động chung:Làm quen văn học |
| Chỉ số 77**:** Biết tên, công dụng một số phương tiện giao thông quen thuộc. | Trẻ biết tên, công dụng một số phương tiện giao thông quen thuộc. | Hoạt động chung:Khám phá khoa học |
| Chỉ số 96**:** Nhận biết và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế. | Trẻ nhận biết và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế. | Hoạt động chung:Làm quen với toán |
| Chỉ số 102:Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. | Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. | Hoạt động chung: Âm nhạc |
| Chỉ số 105:Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh đơn giản. | Trẻ biết cách vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh đơn giản. | Hoạt động chung:Tạo hình |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN**

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: Ô TÔ – XE MÁY – XE ĐẠP**

**Thực hiện từ ngày:** 27/3/2023 đến 31/3/2023

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1. Đón trẻ. Trò chuyện sáng.** | - Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe cũng như học tập của trẻ  - Nhắc trẻ chào cô, chào ba mẹ trước khi vào lớp  - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề.  - Cô nhắc nhở hướng dẫn trẻ biết sắp xếp đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.  - Giáo dục trẻ biết bảo vệ thân thể sạch sẽ,áo quần gọn gàng,.  - Cho trẻ đọc bài đồng dao: Nu na nu nống, tập tầm vông.  Cô đón trẻ vào lớp ân cần với trẻ, nhắc trẻ biết cách sắp xếp đồ dùng đúng nơi quy định**-** Cô trao đổi với phụ huynh một số biểu hiện của bệnh tay chân miệng, bệnh sốt xuất huyết, bệnh bạch hầu ( như “ bệnh tay chân miệng” : Trên tay, chân, miệng có những bọc nước màu đục, khó ăn và sốt nhẹ ), ( “ bệnh sốt xuất huyết” : Biểu hiện: Khó thở, đau bụng dử dội, nôn liên tục, xuất hiện các chấm đỏ trên da……), (“ bệnh bạch hầu” : Biểu hiện: Sốt nhẹ, chán ăn, đau họng, ho, khàn tiếng, giác mạc dai, dính, dễ cháy máu…….)  - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề đang học, lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông một cách nhẹ nhàng, phù hợp.  VD: Sáng nay ai chở con đến lớp? Khi đi ngồi trên xe máy thì con cần phải làm gì? (đội mũ bảo hiểm gài quai mũ cẩn thận, không được đùa nghịch trên xe...);  - Cho trẻ nghe các bài thơ,bài hát,câu chuyện có trong chủ đề của tuần.  \* **Lồng ghép giới:** Cô cho trẻ chọn góc chơi không phân biệt trẻ trai, trẻ gái ở các góc chơi như góc phân vai,góc xây dựng. Các đều được chơi như nhau.  **\*Tăng cương tiếng việt cho trẻ dân tộc thiếu số:** (mỗi ngày cho trẻ làm quen 3 cụm từ,thực hiện mọi lúc mọi nời)  Như:Chào cô,chào mẹ,chào ba. | | | | |
| **2. Thể**  **dục**  **sáng.** | **\* Khởi động:**  Cô cho trẻ ra sân xếp thành 3 hàng dọc và khởi động theo nhạc kết hợp các kiểu đi (đi bằng gót chân, đi bằng ngón chân, đi bình thường), sau đó cho trẻ xếp thành 3 hàng ngang và tập thể dục theo nhạc.  **\* Trọng động:** Tập theo bài “Em đi qua ngã tư đường phố”.  - Động tác hô hấp: Gà gáy.  - Động tác tay vai: Đưa tay lên cao, trước, sang ngang.  - Động tác bụng lườn: Cúi gập người.  - Động tác chân: Đứng co từng chân.  - Động tác bật: Bật tách chụm chân.  **\* Hồi tĩnh:**  - Cho trẻ đi vòng tròn, hít thở nhẹ nhàng.  - Nhận xét buổi tập và cho trẻ vào lớp. | | | | |
| **3. Hoạt động ngoài trời.** | - Tìm hiểu về xe đạp.  **TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘ xe đạp”  - TCVĐ: “Ô tô về bến”. | - Trò chuyện về ô tô.  **TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘ô tô”  - TCVĐ: “Ô tô về bến”.  - TCDG: “Nu na nu nống”. | - Một số phương tiện giao thông đường bộ.  **TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘ đường bộ”  - TCVĐ: “Ô tô và chim sẻ”.  - TCDG: “Tập tầm vông”. | - Tìm hiểu về xe máy.  **TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘ xe máy”  - TCVĐ: “Ô tô và chim sẻ”.  - TCDG: “Nu na nu nống”. | - Tìm hiểu về đèn giao thông.  **TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘đèn giao thông”  - TCVĐ: “Ô tô và chim sẻ”.  - TCDG: “Mèo đuổi chuột”. |
| **4. Hoạt động**  **chung.** | **Thể dục:** Cầm bóng đi trong đường dích dắc, tung bóng cho bạn.  **TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘ tung bóng” | **Khám phá khoa học:** Khám phá xe đạp, ô tô.  **TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘ xe đạp, xe ô tô” | **Tạo hình:** Vẽ, tô màu ô tô  **TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘ô tô”  **Âm nhạc:** Hát “Em đi qua ngã tư đường phố” (MLMN). | **Toán:** Nhận biết hình tròn, hình vuông.  **TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘hình tròn” | **Làm quen văn học:**  -Thơ “Đi chơi phố”.  **TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘phương tiện giao thông” |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **5. Hoạt động**  **góc.** | **Tên góc** | **Nội dung** | **Mục đích,**  **yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Góc xây dựng | Xây sân bay. | - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để xây sân bay.  - Rèn kỹ năng xếp gạch, trang trí khéo léo.  - Trẻ thể hiện đúng vai chơi của mình. | Gạch nhựa, cỏ, hoa, mô hình sân bay, … | - Cô và trẻ hát bài “Lái ô tô”, trò chuyện với trẻ về chủ đề.  - Cô giới thiệu các góc chơi, hướng trẻ vào các góc chơi, cho trẻ tự thoả thuận vai chơi với nhau:  + Lớp mình có những góc chơi nào?  + Bạn nào muốn làm kỹ sư xây dựng?  + Bạn nào muốn bán hàng?  + Ở góc nghệ thuật, con sẽ hát, múa những bài hát nào? …  - Cô chia đều trẻ trai và trẻ gái ở tất cả các góc chơi, không phân biệt trẻ trai trẻ gái. Nói cho trẻ biết các trò chơi ở các góc cả bé trai và bé gái đều có thể thực hiện được, khuyến khích bé trai và bé gái chơi chung với nhau.  \* **Lồng ghép giới:** Cô cho trẻ chọn góc chơi không phân biệt trẻ trai, trẻ gái ở các góc chơi như góc phân vai,góc xây dựng. Các đều được chơi như nhau.  **TCTV: Cho trẻ**  **phát âm “Tên các**  **góc ”**  - Quá trình chơi, cô bao quát, giải quyết những khúc mắc trong khi chơi, có thể cô cùng chơi với trẻ, đóng vai một nhân vật hay tạo những tình huống để dẫn dắt trẻ nhập vai tốt hơn. Dặn dò trẻ không tranh giành đồ chơi của nhau.  - Kết thúc, cô cho trẻ nhận xét từng góc chơi, sau đó tập trung về góc chơi chính và nhận xét giờ chơi. Nhắc trẻ cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng. |
| Góc phân vai | Cửa hàng bán các loại xe. | - Trẻ biết dùng tiền để trao đổi hàng hóa, biết lấy đúng món hàng mà khách yêu cầu… | Các loại xe: ô tô, xe máy, xe đạp,… |
| Góc thư viện | Xem sách, ảnh, tranh lô tô về chủ đề giao thông | Trẻ xem tranh và nhận biết tên gọi, đặc điểm của các loại phương tiện giao thông đường bộ và phương tiện giao thông đường hàng không. | Tranh, ảnh, sách, lô tô về chủ đề. |
| Góc nghệ thuật | - Hát múa các bài hát về chủ đề.  - Vẽ, tô màu tranh về chủ đề, xâu hạt, ghép hình… một số loại xe. | - Trẻ biết hát, múa các bài hát về chủ đề giao thông.  - Trẻ biết cách cầm bút, biết cách tô màu, biết vẽ những nét cơ bản tạo thành bức tranh đẹp. Biết cách xâu hạt vào dây, ghép hình…  - Rèn cho trẻ tính kiên nhẫn, phát triển sự khéo léo của đôi tay. | - Đĩa nhạc, đàn, trống, phách, xắc xô.  - Giấy, bút chì, màu, hạt gỗ, dây, hình ghép… |
| Góc thiên nhiên | Chăm sóc cây xanh. | - Nhận biết, gọi đúng tên một số loài cây, hoa.  - Trẻ biết cách chăm sóc cây xanh: lau lá, tưới nước cho cây, hoa. | Bình tưới, khăn lau, chậu cây, hoa. |
| **6. Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa.** | - Biết rữa tay mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn  - Động viên cho cháu ăn hết suất, giới thiệu các món ăn cho trẻ  - Giới thiệu tên món ăn và các chất dinh dưỡng có trong mon ăn đó  - Chăm sóc cho những trẻ ăn chậm suy dinh dưỡng  - Lồng ghép nội dung về bảo vệ giá trị đất ngập nước, quản lý, phục hồi và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước vào các tiết sinh hoạt dưới cờ, hoạt động ngoại khoá; tổ chức hoạt động vệ sinh môi trường xung quanh, trồng cây xanh; xây dựng, phát động các phong trào gắn với chủ đề Ngày Đất ngập nước Thế giới năm 2023.  **\*** *Nhắc trẻ đồng bào sử dụng các từ: “Mời cô, mời bạn*  - Nhắc nhỡ trẻ giờ ăn Không nói chuyện Không làm rơi vãi cơm ra bàn  - Cho trẻ ngủ đủ giấc và mắc màn Khi ngủ | | | | |
| **7. Hoạt động chiều.** | - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề đang học, lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông một cách nhẹ nhàng, phù hợp.  VD: Sáng nay ai chở con đến lớp? Khi đi ngồi trên xe máy thì con cần phải  làm gì? (đội mũ bảo hiểm gài quai mũ cẩn thận, không được đùa nghịch trên xe...);  \* Tăng cường Tiếng việt: trong những tình huống thuận lợi: ôn luyện hoặc làm quen một số từ mới  - Dạy trẻ cách sắp xếp đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.  - Cô hướng dẫn bé tham gia vào các trò chơi, HĐ theo ý thích trong các khu vực hoạt động: trò chơi vận động, trò chơi học tập, trò chơi đóng kịch,…  - Cho trẻ chơi tự do với một số đồ chơi nhẹ nhàng, hay xem những truyện tranh mà bé thích… hoặc cho bé chơi với đồ chơi  -  Bé nghe kể chuyện hay đọc lại bài thơ, hoặc biểu diễn các bài hát, múa mà bé đã học.  - Làmquen các Kỹ năng đơn giản trong cuộc sống hàng ngày( Dạy trẻ kỹ năng: **Đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông)** | | | | |
| **8. Vệ sinh, bình cờ, trả trẻ.** | Bình cờ  - Cho trẻ nhắc lại tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần .  + Biết cất đồ dùng đúng nơi quy định  + biết chào hỏi lễ phép  - cho trẻ tự bình cờ theo tổ và lên cắm cờ theo tổ  - cuối tuần cho trẻ tổng Kết số cờ trong tuần và lên cắm hoa bé ngoan  \* Trả trẻ  - Trả trẻ tận tay phụ huynh nhắc nhở trẻ chào cô , chào bố mẹ  **\*** *Nhắc trẻ đồng bào sử dụng các từ: “ Chào cô con về; chào các bạn; chào ba, con đi học về”*  - Trao đổi về phụ huynh của cháu có biểu hiện đặc biệt và những cháu có sự tiến bộ (nếu có )Nhác trẻ đi học chuyên cần (đối với những trẻ hay nghỉ học ) | | | | |

**Xác nhận của chuyên môn Người lập kế hoạch**

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

***Thứ 2, ngày 27 tháng 3 năm 2023***

***Chủ đề nhánh: Ô TÔ – XE MÁY – XE ĐẠP***

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Hoạt động có chủ đích.**

**1.1. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, vận động thoải mái, biết đặc điểm cây cối.

- Thoả mãn nhu cầu vui chơi của trẻ.

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, nơi hoạt động của máy bay.

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích.

- Giáo dục trẻ biết ngồi im khi ngồi trên các phương tiện giao thông.

- Nhắc trẻ không ngắt hoa bẻ cành, bỏ rác đúng nơi quy định.

**1.2. Chuẩn bị:** mô hình máy bay.

**1.3. Tiến hành:**

**\*** Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

- Quan sát về thời tiết trong ngày, hỏi trẻ:

+ Các con thời tiết hôm nay như thế nào?

+ Với thời tiết này chúng ta phải làm gì?

- Giáo dục trẻ giữ gìn sức khỏe, ăn mặc phù hợp với thời tiết.

**\*** Quan sát có chủ định: Quan sát, tìm hiểu về xe đạp.

- Cho trẻ quan sát mô hình máy bay, hỏi trẻ:

+ Các con xem đây là gì?

+ Xe đạp có đặc điểm gì?

- Cô chỉ vào từng bộ phận của xe đạp và hỏi trẻ:

+ Đây là cái gì?

+ Xe đạp chạy bằng gì?

+ Xe đạp dùng để làm gì?

+ Xe đạp và ô tô thì phương tiện nào trở được nhiều người hơn?

+ Xe đạp là phương tiện giao thông đường gì?

+ Các con vừa quan sát tranh gì?

**TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘ xe đạp”

- Khái quát: Xe đạp là phương tiện giao thông đường bộ, xe đạp dùng sức người để di chuyển.

**2.Trò chơi vận động**: Ô tô vào bến.

 - Luật chơi: Ô tô vào đúng bến của mình. Trẻ nào đi sai phải ra ngoài một lần chơi.

- Cách chơi: Cô chuẩn bị 4 – 5 lá cờ màu sắc khác nhau. Chia sân chơi làm 4 – 5 chỗ tương ứng màu của lá cờ. Trẻ làm ô tô nhiều màu khác nhau. Khi cô nói “ô tô chuẩn bị về bến”, cô đưa màu cờ nào thì ô tô màu đó sẽ vào bến.

**3. Chơi tự do:** Trẻ chơi xích đu, cầu trượt và những đồ dùng, đồ chơi mà cô chuẩn bị. Sau khi hoạt động xong, cô cho trẻ tay bằng xà phòng và lau mặt.

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**Thể dục:** Cầm bóng đi trong đường dích dắc, tung bóng cho bạn.

**1. Mục đích yêu cầu.**

**\* Kiến thức.**

- Trẻ nhớ tên vận động: Cầm bóng đi trong đường dích dắc, tung bóng cho bạn

- Trẻ biết cách đi, tung bóng và thực hiện đúng kỉ thuật, đứng đúng tư thế.

- Trẻ biết phối hợp chân tay nhịp nhàng.

**\* Kĩ năng.**

-  Luyện kĩ năng khéo léo của đôi chân, định hướng về phía trước khi bật tiến

- Rèn cho trẻ kỹ năng tung bóng.

- Rèn luyện và phát triển sức mạnh của tay, vai, chân, định hướng khi ném.

**\* Thái độ.**

- Trẻ có ý thức kỉ luật thói quen trong giờ học, hăng say tập luyện thích học thể dục, biết yêu quý quan tâm cộng tác với bạn bè khi chơi.

**2. Chuẩn bị.**

**\* Không gian tổ chức:** Trong lớp.

**\* Đồ dùng:** Qủa bóng, đường dích dắc.

**\* Phương pháp:** Thực hành, luyện tập.

**3. Tiến hành.**

**3.1. Ổn định.**

- Cho trẻ hát bài “Em tập lái ô tô”.

- Trò chuyện, dẫn dắt trẻ vào bài học.

**3.2. Nội dung.**

**\* *HĐ1: Khởi động.***

- Cho trẻ xếp thành vòng tròn và khởi động theo nhạc kết hợp các kiểu đi (đi bằng gót chân, đi bằng ngón chân, đi bình thường, chạy nhanh, chạy chậm) sau đó chuyển đội hình về 3 hàng ngang.

**\* *HĐ2: Trọng động.***

**a) Bài tập phát triển chung:**

- Động tác hô hấp: Gà gáy.

- Động tác tay vai: Đưa tay lên cao, trước, sang ngang.

- Động tác bụng lườn: Cúi gập người.

- Động tác chân: Đứng co từng chân.

- Động tác bật: Bật tách chụm chân.

**TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘ tung bóng”

**b) Vận động cơ bản:** Cầm bóng đi trong đường dích dắc, tung bóng cho bạn.

- Cô làm mẫu lần 1.

- Cô làm mẫu lần 2 + giải thích: Trước tiên cô đứng trước vạch xuất phát, khi nghe hiệu lệnh hai tay cô cầm bóng đi trong đường dích dắc. Sau khi đi hết đường dích dắc cô sẽ dùng sức của đôi bàn tay tung bóng cho bạn đứng trước,sau đó cô về cuối hàng.

- Cho 1 – 2 trẻ lên làm mẫu.

- Cô nhận xét, sửa sai.

- Trẻ thực hiện: Lần lượt 2 trẻ một lên thực hiện. Cô bao quát, sửa sai, động viên trẻ. Những trẻ còn yếu, cô tập cùng trẻ.

**\*** ***HĐ3: Hồi tĩnh.***

- Hít thở nhẹ nhàng.

**3.3. Kết thúc. (1 phút)**

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

- Khi ngồi vào bàn ăn, trước khi ăn cô cho cả lớp đọc bài thơ “Đèn giao thông”.

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Thể dục: Cầm bóng đi trong đường dích dắc, tung bóng cho bạn.

- Kpkh: Khám phá xe đạp, ô tô.

**TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘xe đạp”

**\*** Quan sát xe đạp:

- Đây là xe gì?

- Xe đạp có những bộ phận gì?

- Xe đạp đi ở đâu?

- Xe đạp dùng để làm gì?

- Khái quát: Xe đạp có tay lái, yên xe, bàn đạp, có 2 bánh, ngoài ra còn có các bộ phận khác. Để xe đi được phải dùng sức người để đạp xe. Xe đạp là phương tiện giao thông đường bộ, xe đạp dùng để chở người và chở hàng.

- Cô cho trẻ vận động lái xe và làm tiếng chuông xe đạp.

**\*** Trò chơi: Ô tô vào bến.

 - Luật chơi: Ô tô vào đúng bến của mình. Trẻ nào đi sai phải ra ngoài một lần chơi.

- Cách chơi: Cô chuẩn bị 4 – 5 lá cờ màu sắc khác nhau. Chia sân chơi làm 4 – 5 chỗ tương ứng màu của lá cờ. Trẻ làm ô tô nhiều màu khác nhau. Khi cô nói “ô tô chuẩn bị về bến”, cô đưa màu cờ nào thì ô tô màu đó sẽ vào bến.

**VII. VỆ SINH, BÌNH CỜ, TRẢ TRẺ. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

- Cô không cho phụ huynh vào trong trường để đón trẻ mà cô sẽ dẫn các cháu ra trả tận tay phụ huynh.

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

**\*** Ưu:

**\*** Khuyết:

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

***Thứ 3, ngày 28 tháng 3 năm 2023***

***Chủ đề nhánh: Ô TÔ – XE MÁY – XE ĐẠP***

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Hoạt động có chủ đích.**

**1.1. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, vận động thoải mái, biết đặc điểm cây cối.

- Thoả mãn nhu cầu vui chơi của trẻ.

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm cơ bản của ô tô.

- Phát triển vận động, phát triển xúc cảm – tình cảm, phát triển ngôn ngữ.

- Giáo dục trẻ thắt dây an toàn khi đi ô tô, không chui ra cửa sổ khi xe đang chạy.

- Nhắc trẻ không ngắt hoa bẻ cành, bỏ rác đúng nơi quy định.

**1.2. Chuẩn bị:** Tranh ảnh về ô tô.

**1.3. Tiến hành:**

**\*** Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

- Quan sát về thời tiết trong ngày, hỏi trẻ:

+ Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?

+ Bầu trời như thế nào?

+ Trời nắng thì chúng ta phải làm gì?

+ Trời mưa thì chúng ta phải làm gì?

- Giáo dục trẻ: (tùy theo thời tiết trong ngày) trời nắng thì khi đi ra ngoài các con phải đội mũ, mặc áo dài tay, không chơi lâu dưới trời nắng, uống nước và ăn rau nhiều để giữ gìn sức khỏe. Trời mưa thì khi đi ra ngoài các con phải mang ô dù hoặc mặc áo mưa, không nghịch dưới trời mưa tránh bị đau.

**\*** Quan sát có chủ định:

- Cho trẻ hát bài “Lái ô tô”, hỏi trẻ:

+ Các con vừa hát bài gì?

+ Ô tô là phương tiện giao thông đường gì?

- Cho trẻ quan sát tranh ô tô:

+ Đây là gì?

+ Ô tô dùng để làm gì?

- Giáo dục trẻ thắt dây an toàn khi đi ô tô, không được đùa giỡn trên xe, không chui đầu ra cửa sổ khi xe đang chạy.

**\* Tăng cường tiếng Việt cho trẻ đồng bào dân tộc thiểu số:**

- Cho trẻ làm quen, phát âm từ “ô tô”.

- Cô bao quát, sửa sai cho trẻ.

**2. Trò chơi.**

**a) Trò chơi vận động:** “Ô tô về bến”

**Luật chơi:**

- Ô tô vào đúng bến của mình.Ai đi nhầm phải ra ngoài một lần chơi.

**Cách chơi:**

- Giáo viên chuẩn bị từ 4 đến 5 lá cờ khác màu nhau. Chia sân chơi làm 4 đến 5 chỗ tương ứng với các màu của lá cờ. Giáo viên phát cho trẻ 1 lá cờ hoặc giấy màu có cùng màu với người hướng dẫn. Trẻ làm ô tô với nhiều màu khác nhau. Giáo viên nói: “Ôtô chuẩn bị về bến”. Khi ấy cô đưa hiệu lệnh màu cờ nào thì ô tô màu đó sẽ vào bến. Giáo viên hướng dẫn cho trẻ chạy tự do trong phòng, vừa chạy các bé vừa quay tay trước ngực như lái ôtô, vừa nói: “Bim, bim, bim…”Cứ khoảng 30giây, giáo viên hướng dẫn ra hiệu lệnh 1 lần.Khi cô giơ cờ nào thì ôtô màu đó chạy về bến.Các ôtô khác vẫn tiếp tục chạy nhưng chạy chậm hơn.Ai nhầm bến phải ra ngoài 1 lần chơi.

**b) Trò chơi dân gian:** “Nu na nu nống”.

**Cách chơi:**Cho trẻ ngồi sát nhau thành vòng tròn, chân duỗi thẳng, tất cả đọc đồng thanh lời bài thơ:

Nu na nu nống

Đánh trống phất cờ

Mở cuộc thi đua

Chân ai sạch sẽ

Gót đỏ hồng hào

Không bẩn tí nào

Được vào đánh trống

Một trẻ lấy tay đập nhẹ lần lượt vào chân các bạn theo nhịp bài thơ theo thứ tự. Tiếng cuối cùng rơi vào chân bạn nào thì bạn đó co nhanh chân lại.

***Luật chơi:*** Bạn nào co nhanh thì thắng, co chân chậm sẽ bị phạt nhảy lò cò.

**3. Chơi tự do:** Trẻ chơi xích đu, cầu trượt và những đồ dùng, đồ chơi mà cô chuẩn bị. Sau khi hoạt động xong, cô cho trẻ tay bằng xà phòng và lau mặt.

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**Khám phá khoa học:** Khám phá xe đạp, ô tô.

**1. Mục đích yêu cầu.**

**1.1. Kiến thức**

- Trẻbiết tên gọi, đặc điểm nổi bật của xe đạp: có tay lái, yên xe, bàn đạp và có 2 bánh.

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của ô tô: có đầu xe, đuôi xe, vô lăng và có 4 bánh.

- Trẻ biết xe đạp, ô tô là phương tiện giao thông đường bộ, có tác dụng chở người và chở hàng.

**1.2. Kỹ năng**

- Phát triển khả năng quan sát, nhận xét.

- Trẻ gọi đúng tên, nhận biết, phân biệt, so sánh được điểm giống và khác nhau của xe đạp, ô tô.

- Trẻ trả lời câu hỏi to, rõ ràng.

**1.3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ khi ngồi trên xe đạp, ô tô và các phương tiện giao thông khác thì phải ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.

**2. Chuẩn bị.**

**\* Không gian tổ chức:** Trong lớp.

**\* Đồ dùng:** Mô hình xe đạp, ô tô, hình ảnh một số phương tiện giao thông đường bộ.

**\*** **Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại.

**3. Tiến trình tổ chức hoạt động.**

**3.1. Ổn định.**

- Cho trẻ hát bài “Em tập lái ô tô”

- Trò chuyện, dẫn dắt trẻ vào bài học.

**3.2. Nội dung.**

***a) Quan sát, trò chuyện.***

- Cô cho trẻ đi tìm phương tiện giao thông có trong lớp.

- Sau khi tìm phương tiện giao thông, cô cho trẻ đứng quanh để quan sát.

**\*** Quan sát xe đạp:

- Đây là xe gì?

- Xe đạp có những bộ phận gì?

- Xe đạp đi ở đâu?

- Xe đạp dùng để làm gì?

- Khái quát: Xe đạp có tay lái, yên xe, bàn đạp, có 2 bánh, ngoài ra còn có các bộ phận khác. Để xe đi được phải dùng sức người để đạp xe. Xe đạp là phương tiện giao thông đường bộ, xe đạp dùng để chở người và chở hàng.

- Cô cho trẻ vận động lái xe và làm tiếng chuông xe đạp.

**\*** Quan sát ô tô:

- Đây là xe gì?

- Ô tô có bộ phận gì?

- Ô tô đi ở đâu?

- Ô tô dùng để làm gì?

- Khái quát: Ô tô có đầu xe, đuôi xe, có 4 bánh, có vô lăng. Để ô tô đi được phải đổ xăng và có người lái xe. Ô tô là phương tiện giao thông đường bộ, dùng để chở người và chở hàng.

- Cho trẻ giả làm động tác lái xe và hát bài “Lái ô tô”.

**\*** **So sánh:** Ô tô và xe đạp.

- Giống nhau: Xe đạp và ô tô đều đi trên đường bộ và có tác dụng chở hàng, chở người.

- Khác nhau: Xe đạp có 2 bánh, có tay lái. Ô tô có 4 bánh, có vô lăng.

**\*** **Mở rộng:** Cô cho trẻ kể tên các phương tiện giao thông đường bộ khác (kết hợp xem hình ảnh: xe ngựa, xe máy, xe công nông, xe xích lô).

**\* Khái quát:** Xe đạp, ô tô là những phương tiện giao thông đường bộ. Ngoài ra còn có nhiều phương tiện giao thông đường bộ khác như: xe máy, xe xích lô, xe ngựa. Các phương tiện giao thông đường bộ này đều dùng để chở người và chở hàng.

**\* Giáo dục:** Khi ngồi trên xe đạp, ô tô và các phương tiện giao thông thì phải ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch.

**TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘ô tô, xe đạp”

***c) Luyện tập củng cố***

***\* Trò chơi “Ai nhanh nhất”***

- Cách chơi: Cô gọi tên hoặc nêu đặc điểm của xe đạp, ô tô. Trẻ phải tìm đúng lô tô giơ lên và gọi tên.

🡪 Cô nhận xét tuyên dương

***\* Trò chơi “Về đúng bến”.***

- Cách chơi: Mỗi trẻ cầm 1 lô tô xe đạp hoặc ô tô. Trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh “về đúng bến”, trẻ phải chạy về đúng bến có phương tiện giao thông giống với lô tô.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần. Lần 2 cho trẻ đổi lô tô.

- Nhận xét sau mỗi lần chơi.

**3.3. Kết thúc.**

- Nhận xét, tuyên dương trẻ.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Kpkh: Khám phá xe đạp, ô tô.

**\*** Quan sát xe đạp:

- Đây là xe gì?

- Xe đạp có những bộ phận gì?

- Xe đạp đi ở đâu?

- Xe đạp dùng để làm gì?

- Khái quát: Xe đạp có tay lái, yên xe, bàn đạp, có 2 bánh, ngoài ra còn có các bộ phận khác. Để xe đi được phải dùng sức người để đạp xe. Xe đạp là phương tiện giao thông đường bộ, xe đạp dùng để chở người và chở hàng.

- Cô cho trẻ vận động lái xe và làm tiếng chuông xe đạp.

**TCTV**: Cho trẻ đọc cụm từ “Chạy tiếp cờ.”

Chơi TCVĐ: Chạy tiếp cờ.

+ Mục đích: Phát triển cơ bắp, rèn luyện sự nhanh nhẹn, khéo léo.

+ Chuẩn bị: 2 lá cờ, 2 ghế học sinh.

+ Luật chơi:Phải cầm được cờ và chạy vòng quanh ghế.

+ Cách chơi:Trẻ xếp thành hàng dọc. Hai cháu ở đầu hàng cầm cờ.Đặt ghế cách chỗ các cháu đứng 2m. Khi cô hô: "Hai, ba", trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyền cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, cháu thứ hai phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ ba.Cứ như vậy, nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc.Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.

**VII. VỆ SINH, BÌNH CỜ, TRẢ TRẺ. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

**\*** Ưu:

**\*** Khuyết:

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

***Thứ 4, ngày 29 tháng 3 năm 2023***

***Chủ đề nhánh:Ô TÔ – XE MÁY – XE ĐẠP***

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1.1. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, vận động thoải mái, biết đặc điểm cây cối.

- Thoả mãn nhu cầu vui chơi của trẻ.

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm cơ bản, tác dụng của một số phương tiện giao thông đường bộ.

- Phát triển vận động, phát triển xúc cảm – tình cảm, phát triển ngôn ngữ.

- Giáo dục trẻ biết ngồi im khi ngồi trên các phương tiện giao thông.

- Nhắc trẻ không ngắt hoa bẻ cành, bỏ rác đúng nơi quy định.

**1.2. Chuẩn bị:** Tranh ảnh về một số phương tiện giao thông đường bộ.

**1.3. Tiến hành:**

**\*** Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

- Quan sát về thời tiết trong ngày, hỏi trẻ:

+ Hôm nay trời nắng hay trời mưa?

+ Bầu trời ngày hôm nay như thế nào?

- Giáo dục trẻ giữ gìn sức khỏe, ăn mặc phù hợp thời tiết.

**\*** Quan sát có chủ định:

- Cho trẻ quan sát tranh một số phương tiện giao thông đường bộ. Hỏi trẻ:

+ Đây là gì?

+ Xe … có những bộ phận nào?

+ Xe … dùng để làm gì?

**TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘ô tô”

- Giáo dục trẻ biết ngồi im khi ngồi trên các phương tiện giao thông.

**2. Trò chơi.**

**a) Trò chơi vận động:** “Ô tô và chim sẻ”.

**Luật chơi:**Chim sẻ nào bị ô tô đụng trúng thì thua và bị phạt nhảy lò cò.

**Cách chơi:** Cô vẽ hai vạch phấn giới hạn làm đường ô tô, hai bên là vỉa hè. Cô làm ô tô, trẻ làm chim sẻ. Các con chim sẻ nhảy đi kiếm ăn trên đường ô tô, vừa nhảy vừa ngồi xuống giả vờ mổ thức ăn. Khi nghe tiếng ô tô kêu “bim bim” thì phải bay nhanh lên các cây ven đường. Khi ô tô đi qua rồi, chim sẻ lại xuống đường kiếm ăn.

**b) Trò chơi dân gian:** “Tập tầm vông”.

**Cách chơi:** Một người nắm một đồ vật nhỏ cầm vừa trong một bàn tay, bỏ bên tay trái hoặc phải và giấu vào sau lưng. Sau đó, người đó đọc to bài đồng dao sau đây: “Tập tầm vông. Tay không tay có. Tập tầm vó. Tay có tay không”

**Luật chơi:** Nếu người chơi bị đoán trúng tay nắm viên sỏi hoặc những người chơi còn lại không đoán được tay nào cầm viên sỏi thì tùy thuộc vào quy định trò chơi mà có các hình phạt khác nhau.

**3. Chơi tự do:** Trẻ chơi xích đu, cầu trượt và những đồ dùng, đồ chơi mà cô chuẩn bị. Sau khi hoạt động xong, cô cho trẻ tay bằng xà phòng và lau mặt.

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**TẠO HÌNH: VẼ, TÔ MÀU Ô TÔ.**

**1.** **Mục đích yêu cầu:**

**Kiến thức:**

- Trẻ nói được đặc điểm ô tô trong tranh vẽ.

- Trẻ biết tên, lợi ích, đặc điểm của ô tô.

- Trẻ biết vẽ hình tròn để tạo thành bánh xe.

**Kỹ năng:**

- Rèn cho trẻ cách ngồi, cách cầm bút khi tô màu.

- Rèn kỹ năng tô màu cẩn thận, khéo léo để không bị lem ra ngoài.

- Rèn luyện khả năng phát âm cho trẻ khi trả lời các câu hỏi của cô

- Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay, ngón tay, phát triển các vận động tinh cho trẻ

**Thái độ:**

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động

- Trẻ giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn

**2. Chuẩn bị.**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học.

- Đồ dùng phương tiện: Vở tạo hình, sáp màu, hộp quà, tranh mẫu của cô

- Phương pháp thực hiện: Trực quan, đàm thoại, thực hành

**3. Tiến trình tổ chức hoạt động:**

**3.1. Ổn định:**

Cô cùng trẻ hát “Em tập lái ô tô” trẻ lên ngồi gần bên cô cùng cô quan sát slide tranh xe máy. Trò chuyện về các bộ phận của xe máy.

**3.2. Nội dung:**

Cô giới thiệu cho trẻ xem bức tranh mẫu của cô. Trò chuyện cùng trẻ về màu sắc, bố cục cửa bức tranh mẫu.

- Bức tranh này được tô màu như thế nào?

- Làm so cô có được bức tranh như thế này?

- Để tô màu đều và đẹp như vậy cô phải tô như thế nào?

**TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘ô tô”

-Các con có muốn mình cũng có một bức tranh vẽ về xe máy đẹp như cô vẽ không nòa?

 Chúng mình hãy cùng nhẹ nhàng về chỗ ngồi để chúng ta cùng vẽ tranh nào.

Trẻ về ngồi, cô hướng dẫn trẻ đồ theo các nét chấm sẵn trên tranh và sau đó tô màu cho từng bộ phận của xe máy.

Cô kết hợp nhắc nhở trẻ tư thế ngồi, cách cầm bút để vẽ và bố cục của bức tranh cho cân đối.

- Cô hỏi lại ý tưởng của một vài trẻ trước khi vẽ tranh.

Cô quan sát, động viên và khuyến khích trẻ thực hiện vẽ và tô màu.

**3.3. Kết thúc:** Cô mở nhạc “Qua ngã tư đường phố” trẻ cầm tranh lên đứng thành vòng tròn và cùng cô nhận xét các bức tranh.

**Âm nhạc: “EM ĐI QUA NGÃ TƯ ĐƯỜNG PHỐ”**

**NGHE HÁT: “ANH PHI CÔNG ƠI”(mlmn)**

**1. Mục đích - yêu cầu:**

**1.1. Kiến thức:**

- Trẻ biết tên bài hát và tên tác giả bài bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố” và bài “Anh phi công ơi”.

- Trẻ thuộc bài hát, hát đúng lời, đúng giai điệu của bài hát.

- Hiểu nội dung của bài hát: “Nói về các bạn nhỏ thực hiện tốt các quy định theo tín hiệu đèn giao thông thông”.

- Hát vận động theo nhiều cách khác nhau như: Hát đứng nhún, hát vỗ tay theo nhịp, phách kết hợp dụng cụ âm nhạc.

**1.2. Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng ca hát và một số vận động theo nhịp, phách của bài hát.

- Phát triển kỹ năng nghe nhạc và hát đúng nhạc, đúng giai điệu.

- Chú ý lắng nghe cô hát, biết hưởng ứng cùng cô theo giai điệu của bài hát.

**1.3. Thái độ:**

- Trẻ có ý thức khi tham gia giao thông, biết chấp hành đúng luật giao thông và có hành vi tốt khi tham gia giao thông.

**2. Chuẩn bị** :

**2. Chuẩn bị.**

**\* Không gian tổ chức:** Trong lớp học.

**\* Đồ dùng:** Nhạc không lời bài hát: “Em đi qua ngã tư đường phố”, “Anh phi công ơi”, Xắc xô, phách, song loan...

**\*** **Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại, thực hành.

**3. Ttiến hành**

***3.1. Ổn định.***

- Cả lớp đọc bài thơ "Cô dạy con". Hỏi trẻ:

+ Trong bài thơ có những đèn hiệu gì? Đèn đỏ nhắc ta làm gì?

+ Còn đèn xanh? Vì sao phải chấp hành đúng tín hiệu đèn?

***3.2. Nội dung.***

***\* Hoạt động 1: Dạy hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố”.***

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 và giới thiệu tên bài hát và tên tác giả.

- Cô hát cho trẻ nghe lần 2 kết hợp nhạc đàn. Hỏi trÎ: Các con võa nghe cô hát bµi g×?

+ Bài hát "Em đi qua ngã tư đường phố" do ai sáng tác?

- Mời cả lớp đứng dậy hát bài hát. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cô mời từng tổ hát, khi cô dơ đèn hiệu thì trẻ biết phản ứng nhanh.

- Mời nhóm trẻ, cá nhân trẻ hát và chơi theo tín hiệu.

- Hỏi trẻ: Các con vừa hát và vỗ tay theo cách nào?

- Nhạc sỹ Hoàng Văn Yến dạy các con chơi như thế nào? Khi gặp đèn đỏ thì phải như thế nào? Vậy khi thấy đèn xanh thì sao?

- Khi đi trên đường nếu không chấp hành luật lệ giao thông thì sẽ như thế nào? Tất cả mọi người và mọi phương tiện khi tham gia giao thông phải chấp hành luật gì? Vì sao?

**TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘Anh phi công ơi”

***\* Hoạt động 2: Nghe hát bài “******Anh phi công ơi”.***

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.

- Cô hát cho trẻ nghe một lần làm điệu bộ minh hoạ. Hỏi trẻ:

+ Cả lớp vừa nghe bài hát gì? Bài hát nói về gì?

+ Các con có muốn trở thành anh phi công không?

+ Để trở thành anh phi công chúng ta phải làm gì?

- Cô hát lần 2: Khuyến khích trẻ hưởng ứng cảm xúc cùng cô.

***\* Hoạt động 3: “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”.***

- Cô nói lại cách chơi, luật chơi và cho trẻ chơi 3 - 4 lần.

***3.3. Kết thúc.***

- Cô cho trẻ hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố” và nhẹ nhàng ra sân.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Cho trẻ hát bài “ Em đi qua ngã tư đường phố” và hỏi trẻ:

- Đèn giao thông có ở đâu?

- Khi đi đến ngã tư có tín hiệu đèn giao thông chúng mình phải chấp hành theo các tín hiệu đèn như thế nào?

**TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘Ngã tư”

- Ở những nơi không có đèn giao thông chúng mình tham gia giao thông như thế nào?

**\* Trò chơi “Bàn tay bé khéo”.**

**- Cách chơi:** Chia lớp thành 2 đội. Nhiệm vụ của các đội là chỉ chọn các hình vuông, hình tròn phù hợp để hoàn thành bức tranh giao thông.

**- Luật chơi:** Mỗi lần 1 bạn đi theo đường hẹp lên chọn hình và gắn vào bảng của đội mình. Sau khi kết thúc bản nhạc, đội nào hoàn thành xong bức tranh và phù hợp hơn sẽ chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 – 2 lần.

**VII. VỆ SINH, BÌNH CỜ, TRẢ TRẺ. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

**\*** Ưu:

**\*** Khuyết:

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

***Thứ 5 ngày 30 tháng 3 năm 2023***

***Chủ đề nhánh: Ô TÔ – XE MÁY – XE ĐẠP***

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Hoạt động có chủ đích**

**1.1. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, vận động thoải mái, biết đặc điểm cây cối.

- Thoả mãn nhu cầu vui chơi của trẻ.

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm cơ bản của xe máy.

- Phát triển vận động, phát triển xúc cảm – tình cảm, phát triển ngôn ngữ.

- Giáo dục trẻ đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy, phải ngồi im, không đùa giỡn khi xe đang chạy.

- Nhắc trẻ không ngắt hoa bẻ cành, bỏ rác đúng nơi quy định.

**1.2. Chuẩn bị:** Mô hình xe máy.

**1.3. Tiến hành:**

**\*** Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

- Quan sát về thời tiết trong ngày, hỏi trẻ:

+ Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?

+ Bầu trời như thế nào?

+ Trời nắng thì chúng ta phải làm gì?

+ Trời mưa thì chúng ta phải làm gì?

- Giáo dục trẻ: (tùy theo thời tiết trong ngày) trời nắng thì khi đi ra ngoài các con phải đội mũ, mặc áo dài tay, không chơi lâu dưới trời nắng, uống nước và ăn rau nhiều để giữ gìn sức khỏe. Trời mưa thì khi đi ra ngoài các con phải mang ô dù hoặc mặc áo mưa, không nghịch dưới trời mưa tránh bị đau.

**\*** Quan sát có chủ định:

- Cho trẻ hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố”, hỏi trẻ:

+ Các con vừa hát bài gì?

+ Xe máy là phương tiện giao thông đường gì?

- Cho trẻ quan sát mô hình xe máy:

+ Đây là gì?

+ Xe máy có những phần nào?

+ Xe máy dùng để làm gì?

- Giáo dục trẻ đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy, phải ngồi im, không đùa giỡn khi xe đang chạy.

**\* Tăng cường tiếng Việt cho trẻ đồng bào dân tộc thiểu số:**

- Cho trẻ làm quen, phát âm từ “xe máy”.

- Cô bao quát, sửa sai cho trẻ

**2. Trò chơi.**

**a) Trò chơi vận động:** “Ô tô và chim sẻ”.

**Luật chơi:**Chim sẻ nào bị ô tô đụng trúng thì thua và bị phạt nhảy lò cò.

**Cách chơi:** Cô vẽ hai vạch phấn giới hạn làm đường ô tô, hai bên là vỉa hè. Cô làm ô tô, trẻ làm chim sẻ. Các con chim sẻ nhảy đi kiếm ăn trên đường ô tô, vừa nhảy vừa ngồi xuống giả vờ mổ thức ăn. Khi nghe tiếng ô tô kêu “bim bim” thì phải bay nhanh lên các cây ven đường. Khi ô tô đi qua rồi, chim sẻ lại xuống đường kiếm ăn.

**b) Trò chơi dân gian:** “Nu na nu nống”.

**Cách chơi:**Cho trẻ ngồi sát nhau thành vòng tròn, chân duỗi thẳng, tất cả đọc đồng thanh lời bài thơ:

Nu na nu nống

Đánh trống phất cờ

Mở cuộc thi đua

Chân ai sạch sẽ

Gót đỏ hồng hào

Không bẩn tí nào

Được vào đánh trống

Một trẻ lấy tay đập nhẹ lần lượt vào chân các bạn theo nhịp bài thơ theo thứ tự. Tiếng cuối cùng rơi vào chân bạn nào thì bạn đó co nhanh chân lại.

***Luật chơi:*** Bạn nào co nhanh thì thắng, co chân chậm sẽ bị phạt nhảy lò cò.

**3. Chơi tự do:** Trẻ chơi xích đu, cầu trượt và những đồ dùng, đồ chơi mà cô chuẩn bị. Sau khi hoạt động xong, cô cho trẻ tay bằng xà phòng và lau mặt.

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**TOÁN: NHẬN BIẾT HÌNH TRÒN, HÌNH VUÔNG.**

**1. Mục đích - yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

- Dạy trẻ nhận biết và gọi đúng tên hình tròn, hình vuông.

- Trẻ biết được đặc điểm của các hình.

- Trẻ biết tìm trong không gian các vật có dạng hình tròn, dạng hình vuông.

**\* Kỹ năng:**

- Luyện tập, củng cố nhận biết màu sắc.

- Luyện kỹ năng quan sát, nhận biết kĩ năng chọn hình theo yêu cầu.

**\* Thái độ:**

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô.

- Giáo dục trẻ có ý thức khi tham gia giao thông.

**2. Chuẩn bị:**

**- Không gian tổ chức:** Trong lớp học.

**- Đồ dùng phương tiện:** File nhạc, hình tròn, hình vuông cho cô và trẻ, các loại phương tiện giao thông, đồ dùng, đồ chơi có dạng hình tròn, hình vuông để xung quanh lớp.

**- Phương pháp thực hiện:** đàm thoại, thực hành

**3. Tiến trình tổ chức hoạt động:**

**3.1. Ổn định tổ chức:**

- Cho trẻ vừa đi vừa hát “Bé đi tham quan”.

- Cô trò chuyện, dẫn dắt vào bài học.

**3.2. Nội dung**

**\* Hoạt động 1:** Dạy trẻ nhận biết gọi tên hình tròn, hình vuông.

- Cho trẻ lấy rổ đồ chơi.

- Cô giơ hình tròn lên và yêu cầu trẻ:

+ Các con hãy chọn hình giống hình của cô.

+ Đây là hình gì?

- Giới thiệu: Đây là hình tròn.

+ Hình tròn này màu gì?

- Cho trẻ nhắc lại (lớp, tổ, nhóm, cá nhân).

+ Các con hãy tìm những hình tròn có màu sắc khác.

+ Hình tròn có lăn được không?

+ Vì sao hình tròn lăn được?

- Cô hướng dẫn trẻ cầm hình bằng ngón tay cái và ngón trỏ, cầm vào mép hoặc tâm của hình. Dùng tay phải sờ theo đường bao của hình.

**TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘”hình tròn”

- Cô thực hiện tương tự với hình vuông.

- Cho trẻ tìm xung quanh lớp những vật có dạng hình tròn, hình vuông.

**\* Hoạt động 2:** Luyện tập.

***Trò chơi: “Truyền nhanh nói đúng”.***

- Cô chuẩn bị hình tròn, hình vuông bằng bìa cứng.

- Cho cả lớp hát bài “Đi trên vỉa hè bên phải”, các hình cùng được chuyền đi từ tay bạn này sang tay bạn khác. Khi bài hát kết thúc, hình đang ở tay bạn nào thì bạn đó phải giơ hình lên và nói đúng tên hình.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần.

***Trò chơi “Bàn tay bé khéo”.***

- Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội. Nhiệm vụ của các đội là chỉ chọn các hình vuông, hình tròn phù hợp để hoàn thành bức tranh giao thông.

- Luật chơi: Mỗi lần 1 bạn đi theo đường hẹp lên chọn hình và gắn vào bảng của đội mình. Sau khi kết thúc bản nhạc, đội nào hoàn thành xong bức tranh và phù hợp hơn sẽ chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 – 2 lần.

**3.3** **Kết thúc hoạt động:**

- Nhận xét, tuyên dương trẻ.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

**\*** Dạy trẻ kỹ năng: **Đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông**

**I.Mục đích – Yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

 - Trẻ biết được đặc điểm, công dụng của mũ bảo hiểm

 - Trẻ biết được khi đi trên xe phải đội mũ bảo hiểm, cách đội mũ bảo hiểm đúng cách.

**2. Kỹ năng:**

- Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ.

**3. Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ về an toàn giao thông.

**II./ Chuẩn bị:**

 - Hình ảnh về đội mũ bảo hiểm

 - Hình ảnh về không đội mũ bảo hiểm

 - Clip về dạy đội mũ bảo hiểm

 - Các bài hát

**III. Tiến Trình hoạt động**:

1. **Hoạt động mở đầu:**

- Cô và trẻ cùng minh họa với bài hát “liên khúc em tập lái ô tô”

- Cô nói: chiếc mũ bảo hiểm rất cần thiết khi tham gia giao thông. Để biết đặc điểm và công dụng của chiếc mũ bảo hiểm cô cháu ta cùng tìm hiểu về chiếc mũ bảo hiểm nhé! Và cô đã chuẩn bị những chiếc mũ thật xinh xắn, các con hãy chọn cho mình một chiếc mũ đi nào! (trẻ đi lấy mũ )

**2. Hoạt động trọng tâm:**

- Cô nói: Cô thấy bạn nào cũng chọn cho mình một chiếc mũ thật đẹp.

- Bây giờ các con quan sát xem mũ bảo hiểm có những bộ phận gì nào! (trẻ cầm mũ quan sát)

- Thế các con thấy mũ bảo hiểm có những bộ phận gì?

+ Phần che đầu: Lớp vỏ ngoài bằng nhựa, Lớp vỏ trong bằng xốp

+ Quai đeo: Giữ chặt mũ

+ Kính chắn: Che cho khỏi bụi và vật cản bay vào mắt và giúp chúng ta biết được phía trước, phía sau của mũ.

- Cô cho trẻ quan sát lại chiếc mũ bảo hiểm trên màn hình và hỏi trẻ về công dụng các bộ phận của mũ.

- Cho trẻ xem hình ảnh về đội mũ bảo hiểm và cùng nhau thảo luận

- Cho trẻ xem clip hướng dẫn đội mũ bảo hiểm.

- Cô nhắc lại cách đội mũ bảo hiểm cho trẻ.

+ Bước 1: mở dây mũ sang hai bên và đội lên đầu.

+ Bước 2: cài quai mũ, chú ý là không cài quá chật hoặc quá rộng.

+ Bước 3: cuối cùng nhét 2 ngón tay dưới cằm nếu vừa vặn là được.

- Chúng mình đã biết cách đội mũ bảo hiểm rồi. và bây giờ cô cháu mình cùng đội mũ bảo hiểm đúng cách đi nào!( cô và trẻ cùng thực hiện- cô kiểm tra)

- Khi đội mũ bảo hiểm trên đầu các con thấy như thế nào?

- Khi đi xe máy bắt buộc mọi người phải làm gì?

**Giáo dục:** Các con biết không đội mũ bảo hiểm giúp chúng ta an toàn hơn khi tham gia giao thông đấy. Khi đội mũ bảo hiểm các con chú ý phải chon những chiếc mũ vừa vặn với cỡ đầu mình, thắt dây đeo vừa, chỉnh mũ cho ngay ngắn và các con đừng quên nhắc bố mẹ đội mũ bảo hiểm khi đưa con đến trường. Ngoài đội mũ bảo hiểm ra khi ra đường các con nhớ đi bên phải, qua đường phải có người lớn dẫn…

 - Trẻ hát “đi đường em nhớ” chuyển về đội hình chữ u.

**\* Trò chơi 1:**  Thời trang với mũ bảo hiểm Với những chiếc mũ xinh xắn trên đầu cô sẽ tổ chức 1 buổi biểu diễn thời trang và biểu diễn trên nền nhạc.

**\* Trò chơi 2:** Nhìn nhanh chọn đúng

**Cách chơi:** Chia làm hai đội, Trên màn hình cô có nhiều hình ảnh đúng và sai, các đội lần lược lên chọn cho mình những hình ảnh đúng. Cô tuyên dương và giáo dục.

**3. Kết thúc:** Hát “Chiếc mũ bảo hiểm em yêu”

**VII. VỆ SINH, BÌNH CỜ, TRẢ TRẺ. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

- Cô không cho phụ huynh vào trong trường để đón trẻ mà cô sẽ dẫn các cháu ra trả tận tay phụ huynh.

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

**\*** Ưu:

**\*** Khuyết:

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

***Thứ 6 ngày 31 tháng 3 năm 2023***

***Chủ đề nhánh: MÁY BAY – Ô TÔ – XE MÁY – XE ĐẠP***

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Hoạt động có chủ đích:**

**1.1. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, vận động thoải mái, biết đặc điểm cây cối.

- Thoả mãn nhu cầu vui chơi của trẻ.

- Trẻ biết đặc điểm của đèn giao thông.

- Phát triển vận động, phát triển xúc cảm – tình cảm, phát triển ngôn ngữ.

- Giáo dục trẻ: hiểu được lợi ích của đèn giao thông, chấp hành đúng quy định của luật.

- Nhắc trẻ không ngắt hoa bẻ cành, bỏ rác đúng nơi quy định.

**1.2. Chuẩn bị:** Tranh ảnh về đèn giao thông. Tranh nội dung bài thơ.

**1.3. Tiến hành:**

**\*** Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

- Quan sát về thời tiết trong ngày, những thay đổi về thời tiết trong mùa hè như thế nào?

**\*** Quan sát có chủ định: Quan sát, tìm hiểu về đèn giao thông

- Cô trò chuyện cùng trẻ:

+ Vì sao các xe dừng lại? Trẻ nói theo suy nghĩ.

+ Đèn đỏ báo hiệu như thế nào?

+ Còn đèn vàng?

+ Còn đèn xanh?

- Cô gợi ý để cho trẻ mạnh dạn trả lời. Sau đó cô cho trẻ quan sát trụ đèn giao thông, hỏi trẻ:

+ Cô có cái gì đây?

**TCTV**: Cho trẻ phát âm ‘đèn giao thông”

+ Trụ đèn giao thông này có màu gì?

- Cho trẻ lên chỉ và gọi đúng màu.

**2. Trò chơi.**

**a) Trò chơi vận động:** “Ô tô và chim sẻ”.

**Luật chơi:**Chim sẻ nào bị ô tô đụng trúng thì thua và bị phạt nhảy lò cò.

**Cách chơi:** Cô vẽ hai vạch phấn giới hạn làm đường ô tô, hai bên là vỉa hè. Cô làm ô tô, trẻ làm chim sẻ. Các con chim sẻ nhảy đi kiếm ăn trên đường ô tô, vừa nhảy vừa ngồi xuống giả vờ mổ thức ăn. Khi nghe tiếng ô tô kêu “bim bim” thì phải bay nhanh lên các cây ven đường. Khi ô tô đi qua rồi, chim sẻ lại xuống đường kiếm ăn.

**b) Trò chơi dân gian:** “Mèo đuổi chuột”.

**Cách chơi:**Tất cả đứng thành vòng tròn, tay nắm tay, giơ cao lên qua đầu. Rồi bắt đầu hát.

Mèo đuổi chuột  
Mời bạn ra đây  
Tay nắm chặt tay  
Đứng thành vòng rộng  
Chuột luồn lỗ hổng  
Mèo chạy đằng sau  
Thế rồi chú chuột lại đóng vai mèo  
Co cẳng chạy theo, bác mèo hóa chuột

Một người được chọn làm mèo và một người được chọn làm chuột. Hai người này đứng vào giữa vòng tròn, quay lưng vào nhau. Khi mọi người hát đến câu cuối thì chuột bắt đầu chạy, mèo phải chạy đằng sau. Tuy nhiên mèo phải chạy đúng chỗ chuột đã chạy. Mèo thắng khi mèo bắt được chuột. Rồi hai người đổi vai trò mèo chuột cho nhau. Trò chơi lại được tiếp tục.

**3. Chơi tự do:** Trẻ chơi xích đu, cầu trượt và những đồ dùng, đồ chơi mà cô chuẩn bị. Sau khi hoạt động xong, cô cho trẻ tay bằng xà phòng và lau mặt.

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**LÀM QUEN VĂN HỌC: THƠ: ĐI CHƠI PHỐ.**

**1. Mục đích yêu cầu.**

**Kiến thức:**

- Trẻ thuộc bài thơ.

- Trẻ hiểu được nội dung của bài thơ.

**Kỹ năng:**

- Phát triển khả năng định hướng trong không gian, rèn luyện sự chú ý, nhanh trí.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, rèn cách nói cả câu hoàn chỉnh.

**Thái độ:**

- Giáo dục trẻ biết yêu thương tôn trọng giúp đỡ các bạn , không chê bai coi thường bạn.

**2. Chuẩn bị.**

**\* Không gian tổ chức:** Trong lớp.

**\* Đồ dùng:** Các Slide ảnh minh hoạ trên máy tính.

**\*** **Phương pháp:** Dùng lời, trực quan.

**3. Tiến trình tổ chức hoạt động.**

**3.1. Ổn định**

- Hát “em tập lái ô tô”

+ Các con vừa hát bài gì?

+ Của tác giả nào?

**Giáo dục:**khi ngồi trên các phương tiện giao thông các con phải ngồi ngoan, ngồi trên xe máy các con phải đội mũ bảo hiểm các con nhớ chưa nào?

**3.2. Nội dung:**

**+ Cô đọc thơ**

- Lần 1: Đọc thơ diễn cảm kết hợp cho trẻ xem tranh.

- Lần hai: Đọc thơ lết hợp cho trẻ xem máy tính

**+ Đàm thoại**

- Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?

- Trong bài thơ có những nhân vật nào?

- Vịt cùng gà đi đâu?

- Cô đọc hai câu thơ: “ Vịt cùng gà

                                     Đi chơi phố”

- Gặp đèn đỏ vịt và gà đã làm gì?

- Ngoài đèn đỏ ra còn có đèn gì nữa?

- Khi đèn xanh bật lên gà và vịt đã làm gì?

- Được đi chơi phố gà và vịt đã làm gì?

- Gd trẻ biết được một số luật lệ giao thông.

**+ Trẻ đọc thơ**

- Trẻ đọc tho dưới hình thức tập thể, tổ, tốp, cá nhân.

- Khi trẻ đọc thơ cô động viên trẻ đọc diễn cảm, chú ý sửa sai cho trẻ.

**3: Trò chơi tìm đèn tín hiệu**

**-**Cô chia lớp thành 2đội

- Cô có rất nhiều đèn tín hiệu mù xanh , màu đỏ

- Cô yêu cầu mỗi đội phải chạy nhanh lấy đúng đèn tín hiệu của đội mình

- Đội nào thắng sẽ được một chiếc ô tô

- Cô bao quát, báo hết giờ, nhận xét trẻ chơi

**Giao dục:**Khi đi trên đường, gặp ngã tư đường phố thì đèn đỏ phải dừng lại, đèn xanh mới được đi , phải đi cùng người lớn, không được tự ý qua đường

**3.3. Kết thúc**

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

**Văn học: Thơ “ đi chơi phố”**

**+ Cô đọc thơ**

- Lần 1: Đọc thơ diễn cảm kết hợp cho trẻ xem tranh.

- Lần hai: Đọc thơ lết hợp cho trẻ xem máy tính

**+ Đàm thoại**

- Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?

- Trong bài thơ có những nhân vật nào?

- Vịt cùng gà đi đâu?

- Cô đọc hai câu thơ: “ Vịt cùng gà

                                     Đi chơi phố”

- Gặp đèn đỏ vịt và gà đã làm gì?

- Ngoài đèn đỏ ra còn có đèn gì nữa?

- Khi đèn xanh bật lên gà và vịt đã làm gì?

- Được đi chơi phố gà và vịt đã làm gì?

- Gd trẻ biết được một số luật lệ giao thông.

**TCTV**: Cho trẻ đọc cụm từ “Chạy tiếp cờ.”

Chơi TCVĐ: Chạy tiếp cờ.

+ Mục đích: Phát triển cơ bắp, rèn luyện sự nhanh nhẹn, khéo léo.

+ Chuẩn bị: 2 lá cờ, 2 ghế học sinh.

+ Luật chơi:Phải cầm được cờ và chạy vòng quanh ghế.

+ Cách chơi:Trẻ xếp thành hàng dọc. Hai cháu ở đầu hàng cầm cờ.Đặt ghế cách chỗ các cháu đứng 2m. Khi cô hô: "Hai, ba", trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyền cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, cháu thứ hai phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ ba.Cứ như vậy, nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc.Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.

**VII. VỆ SINH, BÌNH CỜ, TRẢ TRẺ. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

**\*** Ưu:

**\*** Khuyết:

**MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN**

**NHÁNH 2: TÀU THỦY – THUYỀN BUỒM – GHE, XUỒNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **MỤC TIÊU GIÁO DỤC** | **NỘI DUNG** | **HOẠT ĐỘNG** |
| **Chỉ số 29:** Đi bước dồn ngang, bật nhảy qua vật cản. | Trẻ thực hiện được vận động đi bước dồn ngang, bật nhảy qua vật cản. | Hoạt động chung:Thể dục |
| Chỉ số 44. Biết tránh các nơi nguy hiểm ( hồ ao, giếng… | Trẻ biết tránh các nơi nguy hiểm như : hồ ao, giếng, sông , suối… | Trong sinh hoạt hàng ngày |
| Chỉ số 47. Nói được điều bé thích khôngthích | Trẻ nói được điều bé thích khôngthích | Trong sinh hoạt hàng ngày |
| Chỉ số 61 Hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo,đò chơi , hoa, quả | Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo,đò chơi , hoa, quả | Trong sinh hoạt hàng ngày |
| Chỉ số 73**:** nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật | Trẻ nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong câu chuyện | Hoạt động chung:Làm quen văn học |
| Chỉ số 77: Biết tên, công dụng một số phương tiện giao thông quen thuộc. | Trẻ biết tên, công dụng một số phương tiện giao thông quen thuộc. | Hoạt động chung:Khám phá khoa học |
| Chỉ số 95: So sánh hai đối tượng về kích thước ,xếp xen kẽ | Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước ,xếp xen kẽ | Hoạt động chung:Làm quen với toán |
| Chỉ Số 103:Vận động theo  nhịp bài hát | Trẻ biết vận động theo nhịp bài hát | Hoạt động chung:Âm nhạc |
| Chỉ Số 111:Tạo ra các sản  phẩm đẹp theo ý thích | Trẻ biết tạo ra các sản phẩm đẹp theo ý thích | Hoạt động chung:Tạo hình |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN**

**CHỦ ĐỀ NHÁNH:** **TÀU THỦY – THUYỀN BUỒM – GHE, XUỒNG**

**Thực hiện từ ngày:** 3/4/2023 đến 7/4/2023

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1. Đón trẻ. Trò chuyện sáng.** | - Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe cũng như học tập của trẻ  - Nhắc trẻ chào cô, chào ba mẹ trước khi vào lớp  - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề.  - Cô nhắc nhở hướng dẫn trẻ biết sắp xếp đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.  - Giáo dục trẻ biết bảo vệ thân thể sạch sẽ,áo quần gọn gàng,.  - Cho trẻ đọc bài đồng dao:Dung dăng dung dẻ.  Cô đón trẻ vào lớp ân cần với trẻ, nhắc trẻ biết cách sắp xếp đồ dùng đúng nơi quy định**-** Cô trao đổi với phụ huynh một số biểu hiện của bệnh tay chân miệng, bệnh sốt xuất huyết, bệnh bạch hầu ( như “ bệnh tay chân miệng” : Trên tay, chân, miệng có những bọc nước màu đục, khó ăn và sốt nhẹ ), ( “ bệnh sốt xuất huyết” : Biểu hiện: Khó thở, đau bụng dử dội, nôn liên tục, xuất hiện các chấm đỏ trên da……), (“ bệnh bạch hầu” : Biểu hiện: Sốt nhẹ, chán ăn, đau họng, ho, khàn tiếng, giác mạc dai, dính, dễ cháy máu…….)  - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề đang học, lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông một cách nhẹ nhàng, phù hợp.  VD: Sáng nay ai chở con đến lớp? Khi đi ngồi trên xe máy thì con cần phải làm gì? (đội mũ bảo hiểm gài quai mũ cẩn thận, không được đùa nghịch trên xe...);  - Cho trẻ nghe các bài thơ,bài hát,câu chuyện có trong chủ đề của tuần.  \* **Lồng ghép giới:** Cô cho trẻ chọn góc chơi không phân biệt trẻ trai, trẻ gái ở các góc chơi như góc phân vai,góc xây dựng. Các đều được chơi như nhau.  **\*Tăng cương tiếng việt cho trẻ dân tộc thiếu số:** (mỗi ngày cho trẻ làm quen 3 cụm từ,thực hiện mọi lúc mọi nời)  Như:Chào cô,chào mẹ,chào ba. | | | | |
| **2. Thể**  **dục**  **sáng.** | **\* Khởi động:**  Cô cho trẻ ra sân xếp thành 3 hàng dọc và khởi động theo nhạc kết hợp các kiểu đi (đi bằng gót chân, đi bằng ngón chân, đi bình thường), sau đó cho trẻ xếp thành 3 hàng ngang và tập thể dục theo nhạc.  **\* Trọng động:** Tập theo bài “Em đi chơi thuyền”.  - Động tác hô hấp: Thổi bóng.  - Động tác tay vai: Đưa tay lên cao, trước, sang ngang.  - Động tác bụng lườn: Cúi gập người.  - Động tác chân: Đứng co từng chân.  - Động tác bật: Bật tách chụm chân.  **\* Hồi tĩnh:**  - Cho trẻ đi vòng tròn, hít thở nhẹ nhàng.  - Nhận xét buổi tập và cho trẻ vào lớp. | | | | |
| **3. Hoạt động ngoài trời.** | - Quan sát, gọi tên một số phương tiện giao thông đường thủy.  - TCVĐ: “Chèo thuyền”. | - Quan sát, tìm hiểu tàu thủy.  - TCDG: “Cá sấu lên bờ”. | - Quan sát, tìm hiểu thuyền buồm.  - TCVĐ: “Thuyền vào bến”.  - TCDG: “Kéo co”. | - Quan sát, tìm hiểu về ghe, xuồng.  - TCVĐ: “Chèo thuyền”.  - TCDG: “Cá sấu lên bờ”. | - Một số phương tiện giao thông đường thủy.  - TCVĐ: “Chèo thuyền”.  - TCDG: “Cá sấu lên bờ”. |
| **4. Hoạt động**  **chung.** | **Thể dục:** Đi bước dồn ngang, bật nhảy qua vật cản | **Khám phá khoa học:** Các phương tiện giao thông đường thủy. | **Âm nhạc:** Hát “Đoàn tàu nhỏ xíu”.  **Tạo hình:** Vẽ thuyền trên biển.(mlmn) | **Toán:** So sánh kích thước của hai ptgt | **Làm quen văn học:** Truyện “Tàu thủy tí hon”. |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **5. Hoạt động**  **góc.** | **Tên góc** | **Nội dung** | **Mục đích,**  **yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Góc xây dựng | Xây bến tàu. | - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để xây bến tàu.  - Rèn kỹ năng xếp gạch, trang trí khéo léo.  - Trẻ thể hiện đúng vai chơi của mình. | Gạch nhựa, mô hình tàu thuyền, … | - Cô và trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền”, trò chuyện với trẻ về chủ đề.  - Cô giới thiệu các góc chơi, hướng trẻ vào các góc chơi, cho trẻ tự thoả thuận vai chơi với nhau:  + Lớp mình có những góc chơi nào?  + Bạn nào muốn làm kỹ sư xây dựng?  + Bạn nào muốn bán hàng?  + Ở góc nghệ thuật, con sẽ hát, múa những bài hát nào? …  - Cô chia đều trẻ trai và trẻ gái ở tất cả các góc chơi, không phân biệt trẻ trai trẻ gái. Nói cho trẻ biết các trò chơi ở các góc cả bé trai và bé gái đều có thể thực hiện được, khuyến khích bé trai và bé gái chơi chung với nhau.  **TCTV: Cho trẻ**  **phát âm “Tên các**  **góc ”**  - Quá trình chơi, cô bao quát, giải quyết những khúc mắc trong khi chơi, có thể cô cùng chơi với trẻ, đóng vai một nhân vật hay tạo những tình huống để dẫn dắt trẻ nhập vai tốt hơn. Dặn dò trẻ không tranh giành đồ chơi của nhau.  - Kết thúc, cô cho trẻ nhận xét từng góc chơi, sau đó tập trung về góc chơi chính và nhận xét giờ chơi. Nhắc trẻ cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng. |
| Góc phân vai | Cửa hàng bán các loại tàu thuyền... | - Trẻ biết dùng tiền để trao đổi hàng hóa, biết lấy đúng món hàng mà khách yêu cầu… | Các loại tàu thuyền, tiền, máy tính,… |
| Góc thư viện | Xem sách, ảnh, tranh lô tô về chủ đề giao thông | Trẻ xem tranh và nhận biết tên gọi, đặc điểm của các loại phương tiện giao thông đường thủy. | Tranh, ảnh, sách, lô tô về chủ đề. |
| Góc nghệ thuật | - Hát múa các bài hát về chủ đề.  - Vẽ, tô màu tranh về chủ đề, xâu hạt, ghép hình… | - Trẻ biết hát, múa các bài hát về chủ đề giao thông.  - Trẻ biết cách cầm bút, biết cách tô màu, biết vẽ những nét cơ bản tạo thành bức tranh đẹp. Biết cách xâu hạt vào dây, ghép hình…  - Rèn cho trẻ tính kiên nhẫn, phát triển sự khéo léo của đôi tay. | - Đĩa nhạc, đàn, trống, phách, xắc xô.  - Giấy, bút chì, màu, hạt gỗ, dây, hình ghép… |
| Góc thiên nhiên | Chăm sóc cây xanh. | - Nhận biết, gọi đúng tên một số loài cây, hoa.  - Trẻ biết cách chăm sóc cây xanh: lau lá, tưới nước cho cây, hoa. | Bình tưới, khăn lau, chậu cây, hoa. |
| **6. Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa.** | - Biết rữa tay mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn  - Động viên cho cháu ăn hết suất, giới thiệu các món ăn cho trẻ  - Giới thiệu tên món ăn và các chất dinh dưỡng có trong mon ăn đó  - Chăm sóc cho những trẻ ăn chậm suy dinh dưỡng  - Lồng ghép nội dung về bảo vệ giá trị đất ngập nước, quản lý, phục hồi và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước vào các tiết sinh hoạt dưới cờ, hoạt động ngoại khoá; tổ chức hoạt động vệ sinh môi trường xung quanh, trồng cây xanh; xây dựng, phát động các phong trào gắn với chủ đề Ngày Đất ngập nước Thế giới năm 2023.  **\*** *Nhắc trẻ đồng bào sử dụng các từ: “Mời cô, mời bạn*  - Nhắc nhỡ trẻ giờ ăn Không nói chuyện Không làm rơi vãi cơm ra bàn  - Cho trẻ ngủ đủ giấc và mắc màn Khi ngủ | | | | |
| **7. Hoạt động chiều.** | - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề đang học, lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông một cách nhẹ nhàng, phù hợp.  VD: Sáng nay ai chở con đến lớp? Khi đi ngồi trên xe máy thì con cần phải  làm gì? (đội mũ bảo hiểm gài quai mũ cẩn thận, không được đùa nghịch trên xe...);  \* Tăng cường Tiếng việt: trong những tình huống thuận lợi: ôn luyện hoặc làm quen một số từ mới  - Dạy trẻ cách sắp xếp đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.  - Cô hướng dẫn bé tham gia vào các trò chơi, HĐ theo ý thích trong các khu vực hoạt động: trò chơi vận động, trò chơi học tập, trò chơi đóng kịch,…  - Cho trẻ chơi tự do với một số đồ chơi nhẹ nhàng, hay xem những truyện tranh mà bé thích… hoặc cho bé chơi với đồ chơi  - Dạy trẻ kỹ năng: An toàn trong ăn uống.  - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ đồng bào dân tộc thiểu số.  - Trò chơi vận động.  - Trẻ hoạt động theo ý thích ở các góc. | | | | |
| **8. Vệ sinh, bình cờ, trả trẻ.** | **\*** Bình cờ:  - Cho trẻ nhắc lại tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần:  + Đi học không khóc nhè.  + Biết cất đồ dung, đồ chơi đúng nơi quy định.  + Biết chào hỏi lễ phép.  - Cho trẻ tự bình cờ và cắm cờ theo tổ.  - Cuối tuần, cho trẻ tổng kết số cờ trong tuần và lên cắm hoa bé ngoan.  **\*** Trả trẻ:  - Trả trẻ tận tay phụ huynh, nhắc nhở trẻ chào cô chào bố mẹ. **\*** *Nhắc trẻ đồng bào sử dụng các từ: “ Chào cô con về; chào các bạn; chào ba, con đi học về”*  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ trong ngày. Nhắc trẻ đi học chuyên cần (Đối với những trẻ hay nghỉ học). | | | | |

**Xác nhận của chuyên môn Người lập kế hoạch**

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

***Thứ 2 ngày 3 tháng 4 năm 2023***

***Chủ đề nhánh: TÀU THỦY – THUYỀN BUỒM – GHE, XUỒNG***

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Hoạt động có chủ đích.**

**1.1. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, vận động thoải mái, biết đặc điểm cây cối.

- Thoả mãn nhu cầu vui chơi của trẻ.

- Trẻ nhận biết, gọi tên một số phương tiện giao thông đường thủy.

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích.

- Giáo dục trẻ nếu được đi thuyền phải đi sát với người lớn.

- Nhắc trẻ không ngắt hoa bẻ cành, bỏ rác đúng nơi quy định.

**1.2. Chuẩn bị:** mô hình máy bay.

**1.3. Tiến hành:**

**\*** Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

- Quan sát về thời tiết trong ngày, hỏi trẻ:

+ Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?

+ Bầu trời như thế nào?

+ Trời nắng thì chúng ta phải làm gì?

+ Trời mưa thì chúng ta phải làm gì?

- Giáo dục trẻ: (tùy theo thời tiết trong ngày) trời nắng thì khi đi ra ngoài các con phải đội mũ, mặc áo dài tay, không chơi lâu dưới trời nắng, uống nước và ăn rau nhiều để giữ gìn sức khỏe. Trời mưa thì khi đi ra ngoài các con phải mang ô dù hoặc mặc áo mưa, không nghịch dưới trời mưa tránh bị đau.

**\*** Quan sát có chủ định:

- Cho trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền”, hỏi trẻ:

+ Các con vừa hát bài gì?

+ Trong bài hát có nhắc đến phương tiện giao thông gì?

+ Thuyền là phương tiện giao thông đường gì?

- Cho trẻ quan sát tranh và gọi tên tàu thủy, thuyền buồm.

- Giáo dục trẻ nếu được đi thuyền phải đi sát với người lớn, không tự ý xuống nước vì rất nguy hiểm.

**\* Tăng cường tiếng Việt cho trẻ đồng bào dân tộc thiểu số:**

- Cho trẻ làm quen, phát âm từ “tàu thủy”, “thuyền buồm”.

- Cô bao quát, sửa sai cho trẻ.

**2. Trò chơi vận động:** “Chèo thuyền”.

**Cách chơi:**Cho trẻ ngồi thành hàng dọc từng nhóm từ 5 đến 10 trẻ. Cho chân trẻ dạng hình chữ V, em nọ ngồi sát em kia, 2 tay bám vào vai bạn ngồi trước. Mình hơi gập chúi về phía trước, rồi lại ngửa người ra phía sau. Vừa đẩy vừa nói: “Chèo thuyền, hò dô ta. Chèo thuyền, hò dô ta”.

**3. Chơi tự do:** Trẻ chơi xích đu, cầu trượt và những đồ dùng, đồ chơi mà cô chuẩn bị. Sau khi hoạt động xong, cô cho trẻ tay bằng xà phòng và lau mặt.

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**THỂ DỤC: ĐI BƯỚC DỒN NGANG, BẬT NHẢY QUA VẬT CẢN.**

**1. Mục đích yêu cầu.**

**Kiến thức.**

- Trẻ nhớ tên vận động: Đi bước dồn ngang, bật nhảy qua vật cản.

- Trẻ biết cách đi bước dồn ngang, bật nhảy qua vật cản.

**Kĩ năng.**

- Rèn khả năng quan sát và phát triển thể lực cho trẻ.

- Phát triển kĩ năng khéo léo bật nhảy qua vật cản và không làm đổ vật cản.

**Thái độ.**

- Trẻ có ý thức kỉ luật thói quen trong giờ học, hăng say tập luyện thích học thể dục, biết yêu quý quan tâm cộng tác với bạn bè khi chơi.

**2. Chuẩn bị.**

**\* Không gian tổ chức:** Ngoài trời.

**\* Đồ dùng:** Túi cát, vật cản.

**\* Phương pháp:** Làm mẫu, thực hành, luyện tập.

**3. Tiến hành.**

**3.1. Ổn định.**

- Cho trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”.

- Trò chuyện, dẫn dắt trẻ vào bài học.

**3.2. Nội dung.**

**\* *HĐ1: Khởi động.***

- Cho trẻ xếp thành vòng tròn và khởi động theo nhạc kết hợp các kiểu đi (đi bằng gót chân, đi bằng ngón chân, đi bình thường, chạy nhanh, chạy chậm) sau đó chuyển đội hình về 3 hàng ngang.

**\* *HĐ2: Trọng động.***

**a) Bài tập phát triển chung:**

- Động tác hô hấp: Thổi bóng.

- Động tác tay vai: Đưa tay lên cao, trước, sang ngang.

- Động tác bụng lườn: Cúi gập người.

- Động tác chân: Đứng co từng chân.

- Động tác bật: Bật tách chụm chân.

**TCTV**: Cho trẻ đọc cụm từ “Đi bước dồn ngang, bật nhảy qua vật cản**.**.”

**b) Vận động cơ bản:** **Đi bước dồn ngang, bật nhảy qua vật cản.**

- Cô làm mẫu lần 1.

- Cô làm mẫu lần 2 + giải thích: Đứng tự nhiên trước vạch xuất phát, 2 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh, cô bước dồn ngang từng chân, mắt nhìn thẳng. Khi đến vật cản, cô quay người lại, dùng sức của 2 chân bật nhảy qua sao cho chân không chạm vào vật cản và xuống cuối hàng đứng.

- Cho 1 – 2 trẻ lên làm mẫu.

- Cô nhận xét, sửa sai.

- Trẻ thực hiện: Lần lượt 2 trẻ một lên thực hiện. Cô bao quát, sửa sai, động viên trẻ. Những trẻ còn yếu, cô tập cùng trẻ.

**\*** ***HĐ3: Hồi tĩnh.***

- Hít thở nhẹ nhàng.

**3.3. Kết thúc.**

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

**- Vận động cơ bản: Đi bước dồn ngang, bật nhảy qua vật cản.**

- Cô làm mẫu lần 1.

- Cô làm mẫu lần 2 + giải thích: Đứng tự nhiên trước vạch xuất phát, 2 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh, cô bước dồn ngang từng chân, mắt nhìn thẳng. Khi đến vật cản, cô quay người lại, dùng sức của 2 chân bật nhảy qua sao cho chân không chạm vào vật cản và xuống cuối hàng đứng.

- Cho 1 – 2 trẻ lên làm mẫu.

- Cô nhận xét, sửa sai.

- Trẻ thực hiện: Lần lượt 2 trẻ một lên thực hiện. Cô bao quát, sửa sai, động viên trẻ. Những trẻ còn yếu, cô tập cùng trẻ.

**TCTV**: Cho trẻ đọc cụm từ “Vượt chướng ngại vật.”

**\*** Trò chơi: Vượt chướng ngại vật.

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 nhóm. Trẻ đứng sau vạch xuất phát. Khi nghe hiệu lệnh “bắt đầu” trẻ sẽ chạy lên bật qua “suối”, chạy dích dắc qua chướng ngại vật, bò qua cổng đến lấy hoa về bỏ vào đội mình.

- Luật chơi: Bạn này về cuối hàng thì bạn khác mới được lên, không được đụng vào chướng ngại vật.

**\*** Cho trẻ chơi tự do ở các góc.

**VII. VỆ SINH, BÌNH CỜ, TRẢ TRẺ. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

**\*** Ưu:

**\*** Khuyết:

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

***Thứ 3 ngày 4 tháng 4 năm 2023***

***Chủ đề nhánh: TÀU THỦY – THUYỀN BUỒM – GHE, XUỒNG***

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Hoạt động có chủ đích.**

**1.1. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, vận động thoải mái, biết đặc điểm cây cối.

- Thoả mãn nhu cầu vui chơi của trẻ.

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm cơ bản của tàu thủy.

- Phát triển vận động, phát triển xúc cảm – tình cảm, phát triển ngôn ngữ.

- Giáo dục trẻ đi tàu thuyền phải đi cùng người lớn, mặc áo phao, không đùa nghịch trên tàu thuyền.

- Nhắc trẻ không ngắt hoa bẻ cành, bỏ rác đúng nơi quy định.

**1.2. Chuẩn bị:** Tranh ảnh về tàu thủy.

**1.3. Tiến hành:**

**\*** Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

- Quan sát về thời tiết trong ngày, hỏi trẻ:

+ Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?

+ Bầu trời như thế nào?

+ Trời nắng thì chúng ta phải làm gì?

+ Trời mưa thì chúng ta phải làm gì?

- Giáo dục trẻ: (tùy theo thời tiết trong ngày) trời nắng thì khi đi ra ngoài các con phải đội mũ, mặc áo dài tay, không chơi lâu dưới trời nắng, uống nước và ăn rau nhiều để giữ gìn sức khỏe. Trời mưa thì khi đi ra ngoài các con phải mang ô dù hoặc mặc áo mưa, không nghịch dưới trời mưa tránh bị đau.

**\*** Quan sát có chủ định:

- Cho trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền”, hỏi trẻ:

+ Các con vừa hát bài gì?

+ Trong bài hát nhắc đến phương tiện giao thông gì?

- Cho trẻ quan sát tranh tàu thủy, hỏi trẻ:

+ Đây là gì?

+ Con có nhận xét gì về chiếc tàu thủy?

+ Người điều khiển tàu thủy được gọi là gì?

- Giáo dục trẻ đi tàu thuyền phải đi cùng người lớn, mặc áo phao, không đùa nghịch trên tàu thuyền.

**\* Tăng cường tiếng Việt cho trẻ đồng bào dân tộc thiểu số:**

- Cho trẻ làm quen, phát âm từ “tàu thủy”.

- Cô bao quát, sửa sai cho trẻ.

**2. Trò chơi dân gian:** “Cá sấu lên bờ”.

- Cách chơi: Kẻ 2 đường vạch làm bờ. Người “bị” sẽ làm cá sấu đi lại giữa 2 vạch đó và tìm bắt người ở dưới nước. Những người còn lại đứng ngoài hai bên vạch, nghĩa là đứng trên bờ vừa đợi cá sấu đi ra xa thì xuống nước và hát “cá sấu cá sấu lên bờ”. Khi cá sấu quay lại thì nhảy lên bờ. Người nào nhảy lên không kịp bị cá sấu bắt được phải thay làm cá sấu.

**3. Chơi tự do:** Trẻ chơi xích đu, cầu trượt và những đồ dùng, đồ chơi mà cô chuẩn bị. Sau khi hoạt động xong, cô cho trẻ tay bằng xà phòng và lau mặt.

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**Khám phá khoa học: CÁC PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY**

**1. Mục đích yêu cầu.**

**Kiến thức**

- Trẻnhận biết, gọi tên một số phương tiện giao thông đường thủy.

- Trẻ nhận biết đặc điểm, phạm vi hoạt động của một số phương tiện giao thông đường thủy.

- Trẻ biết tác dụng và lợi ích của chúng.

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng quan sát, nhận xét.

- Trẻ trả lời câu hỏi to, rõ ràng.

**Thái độ**

- Giáo dục trẻ biết giữ an toàn khi tham gia giao thông và khi ngồi trên các phương tiện giao thông đường thuỷ.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.

**2. Chuẩn bị.**

**\* Không gian tổ chức:** Trong lớp.

**\* Đồ dùng:** Hình ảnh một số phương tiện giao thông đường thủy, tranh lô tô.

**\*** **Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại.

**3. Tiến trình tổ chức hoạt động.**

**3.1. Ổn định:**

 - Cho trẻ cùng đứng quanh cô và hát bài: " Em đi chơi thuyền". Cô cùng trẻ  đi tới cửa hàng bán các loại phương tiện giao thông. Cô đàm thoại cùng trẻ.

  - Hôm nay các con và cô sẽ cùng nhau tìm hiểu về một số phương tiện giao thông chạy trên sông, biển nhé. Cô và trẻ nhặt lôtô vẽ phương tiện giao thông và về ngồi hình chữ u.

**3.2. Nội dung:**

**a) Hoạt động 1**: Cô và trẻ đàm thoại về những phương tiện giao thông mà trẻ và cô mang về được:

- Cho trẻ ngồi hình chữ u và hỏi trẻ:

 + Con vừa mang về được  gì?

 + Con tàu con tìm được có màu gì?

 + Cô hỏi nhiều trẻ với nhiều cách hỏi khác nhau về con tàu.

- Hôm nay cô cũng mang được về đây một chiếc tàu thuỷ thật đẹp để giới thiệu với chúng mình đấy!

- Các con nhìn xem trên tay cô cầm chiếc tàu thuỷ có đẹp không?

- Bạn nào mang về được chiếc tàu thuỷ giống như chiếc tàu thuỷ cô đang cầm trên tay thì giơ lên nào!

- Cô hỏi trẻ về chiếc tàu thuỷ trẻ cầm trên tay.

 + Con đan cầm trên tay cái gì?

 + Chiếc tàu con đang cầm có màu gì?

- Cô hỏi trẻ về các bộ phận của chiếc tàu và nơi hoạt động của nó.

- Cô khái quát lại cho trẻ nghe về chiếc tàu thuỷ.

- Cô giáo dục trẻ khi ngồi trên tàu khách phải ngồi im ....

- Các con đoán xem cô mua được thêm món quà gì về dây nhé.

- Cô cùng trẻ đàm thoại về thuyền.

- Các con có biết đây là gì không?

- Đúng rồi đây là chiếc thuyền đấy các con nói cùng cô: Con thuyền  nhé.

- Bạn nào biết chiếc thuyền này có màu gì nhỉ?

- Cả lớp cùng nói con thuyền màu vàng.

- Các con có thuyền đi được ở đâu không?

 + Khi ngồi trên thuyền, tàu mọi người phải làm gì?

- Cô cùng trẻ làm tiếng còi  tàu tu tu.

- Mọi người thường đi trên một ptgt đường thuỷ có tốc độ rất nhanh  đó là loại ptgt gì các con có biết không?

- Cô  trò chuyện cùng trẻ về chiếc ca nô.

 + Đây là phương tiện giao thông có tên là gì các con có biết không?

 + Chiếc ca nô này có màu gì?

 + Con có biết chiếc ca nô  này có màu gì không?

 + Chiếc ca nô này đi ở đâu?

- Cô giới thiệu chiếc ca nô với trẻ và các bộ phận, phạm vi hoạt động của chiếc ca nô.

**TCTV**: Cho trẻ đọc cụm từ “phương tiện giao thông đường thủy.”

**c) Hoạt động 3:** Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: "Giơ lôtô theo hiệu lệnh của cô"

**\* Củng cố :**

 - Cô hỏi trẻ: + Con vừa được làm gì?

 - Cô liên hệ giáo dục trẻ an toàn khi tham gia giao thông và ngồi trên các phương tiện giao thông....

**3.3. Kết thúc.**

- Nhận xét, tuyên dương trẻ.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

**- Khám phá khoa học**: Các ptgt đường thủy

- Cho trẻ ngồi hình chữ u và hỏi trẻ:

 + Con vừa mang về được  gì?

 + Con tàu con tìm được có màu gì?

 + Cô hỏi nhiều trẻ với nhiều cách hỏi khác nhau về con tàu.

- Hôm nay cô cũng mang được về đây một chiếc tàu thuỷ thật đẹp để giới thiệu với chúng mình đấy!

- Các con nhìn xem trên tay cô cầm chiếc tàu thuỷ có đẹp không?

- Bạn nào mang về được chiếc tàu thuỷ giống như chiếc tàu thuỷ cô đang cầm trên tay thì giơ lên nào!

- Cô hỏi trẻ về chiếc tàu thuỷ trẻ cầm trên tay.

 + Con đan cầm trên tay cái gì?

 + Chiếc tàu con đang cầm có màu gì?

**TCTV**: Cho trẻ đọc cụm từ “phương tiện giao thông đường thủy.”

**Trò chơi vận động:** “Thuyền vào bến”.

**Luật chơi:**Tìm bến có màu giống thuyền của mình. Thuyền phải vào đúng bến khi có hiệu lệnh.

**Cách chơi:** Mỗi trẻ cầm một chiếc thuyền để ra khơi đánh cá. Cho trẻ làm động tác chèo thuyền. Khi nghe hiệu lệnh “trời sắp có bão to” thì trẻ nhanh chóng đem thuyền về bến. Thuyền nào có màu nào thì tìm về bến có màu cờ đấy. Ai tìm về bến khác màu là thua cuộc.

**VII. VỆ SINH, BÌNH CỜ, TRẢ TRẺ. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

**\*** Ưu:

**\*** Khuyết:

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

***Thứ 4 ngày 5 tháng 4 năm 2023***

***Chủ đề nhánh: TÀU THỦY – THUYỀN BUỒM – GHE, XUỒNG***

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1.1. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, vận động thoải mái, biết đặc điểm cây cối.

- Thoả mãn nhu cầu vui chơi của trẻ.

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm cơ bản, tác dụng của thuyền buồm.

- Phát triển vận động, phát triển xúc cảm – tình cảm, phát triển ngôn ngữ.

- Phát triển khả năng nghe và chú ý của trẻ.

- Giáo dục trẻ biết ngồi im khi ngồi trên các phương tiện giao thông, khi đi chơi thuyền phải mặc áo phao và luôn đi cùng người lớn.

- Nhắc trẻ không ngắt hoa bẻ cành, bỏ rác đúng nơi quy định.

**1.2. Chuẩn bị:** Tranh ảnh về thuyền buồm.

**1.3. Tiến hành:**

**\*** Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

- Quan sát về thời tiết trong ngày, hỏi trẻ:

+ Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?

+ Bầu trời như thế nào?

+ Trời nắng thì chúng ta phải làm gì?

+ Trời mưa thì chúng ta phải làm gì?

- Giáo dục trẻ: (tùy theo thời tiết trong ngày) trời nắng thì khi đi ra ngoài các con phải đội mũ, mặc áo dài tay, không chơi lâu dưới trời nắng, uống nước và ăn rau nhiều để giữ gìn sức khỏe. Trời mưa thì khi đi ra ngoài các con phải mang ô dù hoặc mặc áo mưa, không nghịch dưới trời mưa tránh bị đau.

**\*** Quan sát có chủ định:

- Cho trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền”, hỏi trẻ:

+ Các con vừa hát bài gì?

+ Trong bài hát nhắc đến phương tiện giao thông gì?

- Cho trẻ quan sát tranh tàu thủy, hỏi trẻ:

+ Đây là gì?

+ Thuyền buồm là phương tiện giao thông đường gì?

+ Thuyền buồm có những phần nào?

+ Tại sao gọi là thuyền buồm?

+ Khi được đi chơi thuyền các con phải như thế nào?

- Giáo dục trẻ biết ngồi im khi ngồi trên các phương tiện giao thông, khi đi chơi thuyền phải mặc áo phao và luôn đi cùng người lớn.

**\* Tăng cường tiếng Việt cho trẻ đồng bào dân tộc thiểu số**:

- Cho trẻ làm quen, phát âm từ “thuyền buồm”.

- Cô bao quát, sửa sai cho trẻ.

**2. Trò chơi.**

**a)** **Trò chơi vận động:** “Thuyền vào bến”.

**Luật chơi:**Tìm bến có màu giống thuyền của mình. Thuyền phải vào đúng bến khi có hiệu lệnh.

**Cách chơi:** Mỗi trẻ cầm một chiếc thuyền để ra khơi đánh cá. Cho trẻ làm động tác chèo thuyền. Khi nghe hiệu lệnh “trời sắp có bão to” thì trẻ nhanh chóng đem thuyền về bến. Thuyền nào có màu nào thì tìm về bến có màu cờ đấy. Ai tìm về bến khác màu là thua cuộc.

**b) Trò chơi dân gian:** “Kéo co”.

***Cách chơi:*** Chia trẻ thành 2 đội đều nhau, tương đương nhau, ngang sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi đội chọn trẻ khỏe nhất đứng đầu, các trẻ còn lại nắm chặt sợi dây của bên mình. Khi có hiệu lệnh “bắt đầu” thì trẻ kéo sao cho dây thừng về phía bên mình.

***Luật chơi:*** Nếu đội nào dẫm vạch trước thì đội đó thua cuộc.

**3. Chơi tự do:** Trẻ chơi xích đu, cầu trượt và những đồ dùng, đồ chơi mà cô chuẩn bị. Sau khi hoạt động xong, cô cho trẻ tay bằng xà phòng và lau mặt.

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**ÂM NHẠC : ĐOÀN TÀU NHỎ XÍU**

1.**Mục đích, yêu cầu**:

\*Kiến thức: - Trẻ thuộc lời bài hát , hát chính xác giai điệu bài hát

**\*TCTV:** Trẻ đồng bào phát âm đúng tên của bài hát, tên tác giả

- Luyện cho trẻ hát chính xác giai điệu bài hát.

\*Kĩ năng: - Rèn cho trẻ múa uyển chuyển theo bài hát

\*Thái độ: - Trẻ hứng thú học âm nhạc

**2. Chuẩn bị:**

**-** Không gian tổ chức: Trong lớp.

- Đồ dùng- Băng nhạc, phách tre, trống lắc.

- Phương pháp:Dùng phương pháp dùng lời.

**3 . Cách tiến hành**

**3.1: Ổn định tổ chức*:***

\* Trẻ đọc thơ “ Bé và mẹ”

- Trò chuyện về nội dung bài thơ và chủ đề.

**3.2: Nội dung**

**Hoạt động 1:** Dạy hát

- Cô cho trẻ nghe đọan nhac và đoán tên bài hát.

- Cô hát cho trẻ nghe, giảng nội dung bài hát.

- Dạy trẻ cùng hát theo cô, dạy trẻ hát với nhiều hình thức tổ, nhóm, cá nhân

- Dạy hát theo tay chỉ luân phiên, hát to, nhỏ, cao to, thấp nhỏ

-Trẻ hát kết hợp điệu bộ, vận động theo nhạc bài hát .

**TCTV :** Cho trẻ phát âm từ “Đoàn tàu nhỏ xíu”

**Hoạt động 2:** Nghe hát

- Cô hát trẻ nghe 2 lần bài hát “Ba em là công nhân lái xe”

-Cô giảng nội dung bài hát

- Mở băng cô cùng trẻ minh họa.

**\*Lồng ghép giới:** Cô cho bạn trai và bạn gái cùng chơi và đối xử công bằng như nhau

**Hoạt động 3:** Trò chơi : “Nghe giai điệu đoán tên bài hát”

**- Cách chơi**: Cô chia trẻ thành 2 đội ngồi thành vòng tròn,đội trường cầm xắc xô, cô mở nhạc bài hát cho trẻ nghe và đội trường nhanh chóng lắc xắc xô để giành quyền trả lời.

**- Luật chơi**: Đội nào trả lời đúng được nhiều nhất sẽ thắng cuộc.

- Cô hướng dẫn luật chơi, cách chơi và tổ chức cho trẻ cùng chơi.

- Cả lớp hát kết hợp minh họa bài : “Đoàn tàu nhỏ xíu” và các bài hát về chủ đề

**3.3.Kết thúc hoạt động:** Cô cùng trẻ vệ sinh tay sạch sẽ**.**

**TẠO HÌNH: VẼ THUYỀN TRÊN BIỂN(mlmn)**

**1. Mục đích yêu cầu.**

**1.1. Kiến thức**

- Trẻ biết cách vẽ các nét thẳng, xiên, cong tròn tạo thành bức tranh đơn giản.

**1.2. Kỹ năng**

- Luyện cách sắp xếp bố cục bức tranh và nêu lên cảm xúc theo ý kiến của trẻ vẽ thuyền trên biển.

- Rèn kĩ năng cầm bút, tô màu.

**1.3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.

**2. Chuẩn bị.**

**\* Không gian tổ chức:** Trong lớp.

**\* Đồ dùng:** Tranh, giấy, bút, màu sáp.

**\*** **Phương pháp:** Trực quan, dùng lời, thực hành.

**3. Tiến trình tổ chức hoạt động.**

**3.1.Ổn định**

- Cho trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền”.

- Trò chuyện dẫn dắt vào bài.

**3.2. Nội dung**

**Hoạt động 1: Quan sát, đàm thoại.**

**\* *Tranh vẽ thuyền neo đậu.***

- Các con có nhận xét gì về bức tranh này?

- Tại sao trên tranh các con nhìn thấy có thuyền to, thuyền nhỏ?

- Đếm xem có bao nhiêu chiếc thuyền?

- Khái quát: Mặt trời đang xuống thấp chuẩn bị đi ngủ, người ta gọi là biển hoàng hôn. Biển hoàng hôn rất đẹp, những chiếc thuyền đầy ắp cá tôm, người ta hạ buồm xuống chạy vào bên bờ neo đậu, những chú chim hải âu sau 1 ngày kiếm mồi cũng bay về tổ nghỉ ngơi.

**\* *Tranh thuyền ra khơi.***

- Bức tranh vẽ gì?

- Con có nhận xét như thế nào?

- Khái quát: Biển bình minh lúc nào cũng đẹp, tác giả vẽ một đường chân trời trên mặt giấy. Bầu trời trong xanh cảnh biển rộng, mặt biển sáng lóng lánh ánh mặt trời.

**\*** ***Tranh thuyền thúng, thuyền có mui.***

- Đây là gì?

- Có rất nhiều loại thuyền trên biển. Mỗi thuyền có cách chuyển hàng khác nhau.

- Vậy thuyền dùng để làm gì?

**Hoạt động 2: Trẻ vẽ.**

- Cô hỏi về ý định vẽ của trẻ:

+ Con vẽ thân thuyền hình gì?

+ Con vẽ như thế nào?

- Cho trẻ thực hiệ, cô mở nhạc không lời.

- Cô bao quát, động viên, hướng dẫn trẻ.

- Cho trẻ chơi trò chơi nhỏ “chèo thuyền”.

- Cho trẻ treo tranh, nhận xét tranh của bạn.

- Cô nhận xét.

**3.Kết thúc**

- Nhận xét, tuyên dương trẻ.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

-Âm nhạc: Hát “ Đoàn tàu nhỏ xíu”

Dạy hát

- Cô cho trẻ nghe đọan nhac và đoán tên bài hát.

- Cô hát cho trẻ nghe, giảng nội dung bài hát.

- Dạy trẻ cùng hát theo cô, dạy trẻ hát với nhiều hình thức tổ, nhóm, cá nhân

- Dạy hát theo tay chỉ luân phiên, hát to, nhỏ, cao to, thấp nhỏ

-Trẻ hát kết hợp điệu bộ, vận động theo nhạc bài hát .

**Chơi trò chơi** “Ô tô và chim sẽ”

Cô tạo hình 1 con đường một số mũ chim sẽ và mũ đội oto

Cách chơi: Chim sẽ đi ăn giữa con đường , oto chạy qua kêu pipo ,

Luật chơi : Con chim sẽ nào bị xe tông sẽ bị loại

**TCTV :** Cho trẻ phát âm từ “Đoàn tàu nhỏ xíu”-

**VII. VỆ SINH, BÌNH CỜ, TRẢ TRẺ. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

**\*** Ưu:

**\*** Khuyết:

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

***Thứ 5 ngày 6 tháng 4 năm 2023***

***Chủ đề nhánh: TÀU THỦY – THUYỀN BUỒM – GHE, XUỒNG***

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Hoạt động có chủ đích**

**1.1. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, vận động thoải mái, biết đặc điểm cây cối.

- Thoả mãn nhu cầu vui chơi của trẻ.

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm cơ bản của ghe, xuồng.

- Phát triển vận động, phát triển xúc cảm – tình cảm, phát triển ngôn ngữ.

- Giáo dục trẻ không đùa giỡn khi ngồi trên ghe, xuồng, tàu thuyền, phải luôn đi cùng người lớn.

- Nhắc trẻ không ngắt hoa bẻ cành, bỏ rác đúng nơi quy định.

**1.2. Chuẩn bị:** Tranh ảnh ghe, xuồng.

**1.3. Tiến hành:**

**\*** Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

- Quan sát về thời tiết trong ngày, hỏi trẻ:

+ Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?

+ Bầu trời như thế nào?

+ Trời nắng thì chúng ta phải làm gì?

+ Trời mưa thì chúng ta phải làm gì?

- Giáo dục trẻ: (tùy theo thời tiết trong ngày) trời nắng thì khi đi ra ngoài các con phải đội mũ, mặc áo dài tay, không chơi lâu dưới trời nắng, uống nước và ăn rau nhiều để giữ gìn sức khỏe. Trời mưa thì khi đi ra ngoài các con phải mang ô dù hoặc mặc áo mưa, không nghịch dưới trời mưa tránh bị đau.

**\*** Quan sát có chủ định:

- Cho trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền”, hỏi trẻ:

+ Các con vừa hát bài gì?

+ Trong bài hát có nhắc đến phương tiện giao thông nào?

- Cho trẻ quan sát tranh ghe xuồng, hỏi trẻ:

+ Đây là gì?

+ Ghe xuồng dùng để làm gì?

+ Ghe xuông là loại phương tiện giao thông nào?

- Giáo dục trẻ không đùa giỡn khi ngồi trên ghe, xuồng, tàu thuyền, phải luôn đi cùng người lớn.

**\*** Tăng cường tiếng Việt cho trẻ đồng bào dân tộc thiểu số:

- Cho trẻ làm quen, phát âm từ “ghe”, “xuồng”.

- Cô bao quát, sửa sai cho trẻ

**2. Trò chơi.**

**a) Trò chơi vận động:** “Chèo thuyền”.

**Cách chơi:**Cho trẻ ngồi thành hàng dọc từng nhóm từ 5 đến 10 trẻ. Cho chân trẻ dạng hình chữ V, em nọ ngồi sát em kia, 2 tay bám vào vai bạn ngồi trước. Mình hơi gập chúi về phía trước, rồi lại ngửa người ra phía sau. Vừa đẩy vừa nói: “Chèo thuyền, hò dô ta. Chèo thuyền, hò dô ta”.

**b) Trò chơi dân gian:** “Cá sấu lên bờ”.

- Cách chơi: Kẻ 2 đường vạch làm bờ. Người “bị” sẽ làm cá sấu đi lại giữa 2 vạch đó và tìm bắt người ở dưới nước. Những người còn lại đứng ngoài hai bên vạch, nghĩa là đứng trên bờ vừa đợi cá sấu đi ra xa thì xuống nước và hát “cá sấu cá sấu lên bờ”. Khi cá sấu quay lại thì nhảy lên bờ. Người nào nhảy lên không kịp bị cá sấu bắt được phải thay làm cá sấu.

**3. Chơi tự do:** Trẻ chơi xích đu, cầu trượt và những đồ dùng, đồ chơi mà cô chuẩn bị. Sau khi hoạt động xong, cô cho trẻ tay bằng xà phòng và lau mặt.

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**1.Mục đích yêu cầu**:

**Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết sự khác biệt rõ nét về độ lớn của 2 đối tượng

- Trẻ biết so sánh to – nhỏ giữa 2 đối tượng

- Trẻ biết sử dụng đúng từ “ to hơn”, “nhỏ hơn”

**Kĩ năng:**

- Rèn kỹ năng so sánh ghi nhớ có chủ định.

- Rèn sự chú ý quan sát của trẻ

**Thái độ:**

- Trẻ có ý thức học tập, biết chú ý lên cô và làm theo yêu cầu của cô.

**2.Chuẩn bị**

**\* Đồ dùng của cô**

+ Một quả bóng to, một quả bóng nhỏ

+ 2 đĩa: một đĩa to, 1 đĩa nhỏ

+ Quả to, quả nhỏ

- Nhạc bài hát: Em tập lái ô tô

**\* Đồ dùng của trẻ**

+ 1máy bay, 1 xe máy

**3.Tổ chức hoạt động**

**3.1. Gây hứng thú:**

- Cho trẻ hát cùng ca sĩ bài hát “Em tập lái ô tô”

- Trò chuyện về bài hát, về chủ đề.

3.**2. Nội dung**

**Hoạt động 1:Nhận biết to hơn – nhỏ hơn**

- Cô có 1 điều bất ngờ dành cho chúng mình, để biết cô có điều gì dành cho chúng mình bây giờ cô mời các con cùng nhắm mắt lại nào

- Cô có gì đây?

- Xe máy màu gì? Máy báy có màu gì?

- Các con thấy 2 xe máy, máy bay này như thế nào với nhau?

- Ptgt nào to hơn?

- Ptgt nào nhỏ hơn?

- Ngoài ra con còn nhìn thấy gì nữa?

- Cốt chốt lại cho trẻ khắc sâu.

**Hoạt động 2: So sánh to hơn – nhỏ hơn**

- Trong rổ của các con có gì?

- Các con cầm hai ptgt đặt lên bảng .

- Bạn nào có nhận xét về 2 ptgt vừa xếp?

- Hai ptgt này như thế nào với nhau?

- Ptgt nào to hơn?

- Ptgt nào nhỏ hơn?

- Cả lớp nói ptgt to hơn 3-4 lần

- Cho trẻ nói cả lớp 1-2 lần, tổ, nhóm, cá nhân nói

**Hoạt động 3: Luyện tập củng cố**

**\* Trò chơi 1: Chọn nhanh**

Cách chơi: Khi cô nói ptgt nào to hơn thì các con chọn và đặt vào đĩa to khi cô nói ptgt nào nhỏ hơn các con chọn và đặt vào đĩa nhỏ hơn.

- Cho trẻ chơi 1-2 lần và nhận xét.

**\* Trò chơi 2: Đội nào nhanh nhất**

\* Luật chơi: Đội nào thua sẽ phải nhảy lò cò

- Cho trẻ chơi trò chơi 1-2 lần.

- Cô nhận xét - tuyên dương trẻ

**3.3. Kết thúc:**Cho trẻ đọc thơ: Xe chữa cháy.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

**\*** Dạy trẻ kỹ năng: An toàn trong ăn uống.

**I/ Mục đích, yêu cầu**:

*1. Kiến thức:*

- Trẻ nhận biết các nhóm thực phẩm cần thiết cho cơ thể.

- Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở  : Không cười đùa trong khi ăn uống, tránh hóc sặc.

- Trẻ có kiến thức an toàn trong khi ăn uống:

          + Biết ăn đúng cách : Khi ăn xúc miếng vừa phải ,nhai kỹ,ngồi ngay ngắn khi ăn.

          + Khi uống : Biết uống từng ngụm nhỏ và nhận biết được độ nóng -lạnh khi sử dụng nước.

*2. Kỹ năng:*

- Trẻ có kĩ năng quan sát so sánh, nhận biết hành vi đúng sai, an toàn trong ăn uống.

- Biết nêu lên nhận xét, diễn đạt bằng lời nói, và biết làm một số động tác của mình khi cô cho trải nghiệm.

*3. Thái độ:*

-. Trẻ tích cực tham gia hoạt động

 - Giáo dục trẻ ăn uống an toàn ,văn minh tốt cho sức khỏe.

**II/ Chuẩn bị:**

*1. Đồ dùng: đồ dùng của cô:*

-  Trang phục : Tạp dề, mũ nấu ăn.

-  Nhạc bài hát : Mời ban ăn.

-  Powerpoint trò chơi.

  + Video các hành vi trong ăn uống : Ăn vội vàng, ăn miếng to nhai nhồm nhoàm, vừa ăn vừa đùa nghịch, ăn đúng cách.

  + Cốc uống nước của cô, bình nước nóng.

  + Lô tô các hành vi đúng – sai.

*2. Đồ dùng của trẻ :*

  +Mỗi trẻ một cốc uống nước, một cái dĩa

**III. Tiến hành**

***1.* *Ổn định tổ chức, vào bài :***

- Cô và trẻ hát bài : Mời bạn ăn !

- Để cơ thể cao lớn và khỏe mạnh thì các con phải làm gì ? ( hỏi 3 - 4 trẻ )

- Để giúp cho các con có kiến thức về an toàn trong ăn uống hôm nay cô Thoa và cô Thuý sẽ là tuyên truyền viên về an toàn trong ăn uống . Đồng hành với buổi tuyên truyền hôm nay cô xin giới thiệu có các bác , các cô trong BGH nhà trường đến học với các con đấy.

- Tôi là tuyên truyền viên về an toàn trong ăn.

- Cô phụ : Tôi là tuyên truyền viên về an toàn trong việc uống.

- Hai chúng tôi luôn sát cánh bên nhau và đến với lớp Mẫu giáo Nhỡ 2 hôm nay chúng tôi có một số hình ảnh và tình huống giúp các bạn biết được an toàn trong ăn uống đấy.

**2*. Phương pháp hình thức tổ chức :***

**a.Ôn nhận biết các nhóm chất cần thiết cho sức khỏe :**

- Trò chơi: Thử tài của bạn

- Cách chơi như sau: Cô sẽ chia lớp mình thành 3 đội,trên màn hình sẽ nổi lên hình ảnh các loại thực phẩm cần thiết cho cơ thể, nhiệm vụ của các con là nói tên nhóm chất đó. Đội nào trả lời nhanh và đúng nhất sẽ được thưởng sẽ là một tràng pháo tay.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

**b. Dạy trẻ nhận biết an toàn trong ăn uống**

**\* An toàn trong khi ăn :**

Nhìn hình ảnh đưa câu trả lời:

-Cô đưa đoạn video quay trẻ ăn uống vội vàng.

+ Các con có nhận xét gì về đoạn băng vừa rồi ?

+ Bạn nhỏ trong đoạn băng đó ăn như thế nào?( mời 4-5 trẻ )

- Các con chú ý xem hình ảnh tiếp theo và đưa câu trả lời nhé.

- Cô đưa video quay trẻ ăn miếng to nhai nhồm nhoàm (cô mời cá nhân trẻ, tập thể lớp.)

- Nếu ăn như vậy thì ảnh hưởng như thế nào tới sức khỏe ? ( cô mời 4 - 5 trẻ )

- Cô tóm tắt lại : Nếu ăn vội vàng, ăn miếng quá to nhai nhồm nhoàm như vậy sẽ không tốt cho sức khỏe vì không hấp thụ được thức ăn mà khi mọi người nhìn vào thì thấy rằng ăn như vậy là không văn minh, không lịch sự.

- Cô đưa video trẻ vừa ăn vừa đùa nghịch và hỏi trẻ : Với video này con có nhận xét gì ?

( cô mời 4 - 5 trẻ )

- Vậy theo các con ăn như thế nào là ăn đúng ? (Cô mời 5- 6 trẻ )

- Cô đưa hình ảnh ăn đúng và tổng kết lại : Khi ăn xúc miếng vừa phải nhai kĩ dịch vị trong dạ dày tiết ra giúp các con hấp thụ thức ăn tốt hơn để cơ thể mau lớn, khi nhai ngậm miệng và ngồi ăn ngay ngắn, ăn như vậy mới là ăn có văn hóa như câu nói: Học ăn học nói học gói học mở.

- Nhưng cần lưu ý các khâu vệ sinh trước và sau khi ăn đó là gì ? ( mời 5- 6 trẻ)

=> Văn minh lịch sự trong ăn uống: Trước khi ăn các con phải nhớ rửa tay,lau mặt. Khi ăn ngồi ngay ngắn, không nói chuyện trong khi ăn,xúc miếng vừa phải,nhai chậm. Ăn xong xúc miệng nước muối,lau miệng sau khi ăn nữa.

**\* An toàn trong khi uống:**

**-**Cô đưa tình huống :

Tuyên truyền lâu quá

Hóa ra khát nước

Tôi xin cốc nước

- Cô Thuý nói : Nước đây nước đây

À quên : Nước nóng nước nóng

- Cô hỏi trẻ: Nước nóng như vậy có uống được không ?

- Cô mời trẻ trả lời :

- Vì sao lại không uống được ? (Cô thử sờ vào cốc nhé.)

- Vậy là nước nóng uống vào sẽ như thế nào ?

- Khi ta sờ vào nước nóng thì điều gì sẽ xảy ra ?

- Cô tổng kết lại : Ở nhà các con chú ý nếu Bố Mẹ đun nước nóng hoặc thấy phích nóng các con hãy cẩn thận và tránh xa ra không là bỏng.

- Vậy theo các con trong trời mùa đông uống nước thế nào là tốt cho sức khỏe ?

( mời 4-5 trẻ )

- Vậy nước như thế nào là ấm?( mời 5- 6 trẻ )

- Thế bây giờ cô mời 2,3 bạn lên uống nước ấm cô chuẩn bị rồi nói cho cô xem nước ấm là như thế nào nhé! ( cô mời trẻ trả lời )

- Cô tổng kết lại: Nước ấm các con vừa uống là nước an toàn cho sức khỏe và nước cũng là một tài nguyên rất quý nên các con hãy tiết kiệm khi rót nước để uống,các con rót đủ uống chứ đừng rót nhiều quá uống không hết lại đổ đi nhé và các con còn nhỏ có được uống nước lạnh không ? ( cô mời trẻ trả lời)

- Theo các con uống nước như nào là đúng ?( cô mời 5- 6 trẻ trả lời )

- Cô tổng kết : Khi uống nước các con nhớ uống từng ngụm nhỏ và đừng ngửa cổ quá ra sau dễ bị sặc nước.

**\* Luyện tập, củng cố :**

**\*** Trò chơi : Thi xem đội nào nhanh.

- Cách chơi : Trên đây cô đã chuẩn bị rất nhiều loto về các hành động đúng sai trong ăn uống. Cô sẽ chia lớp mình thành 2 đội, đội 1 sẽ tìm loto có hành động đúng, đội 2 sẽ tìm loto có hành động sai. Nhiệm vụ của các con là nhảy qua những cái vòng thể dục lên tìm các hành động đúng - sai tương ứng với mặt mếu và mặt cười (mặt mếu là hành động sai, mặt cười là hành động đúng) cô đã dán trên bảng. Thời gian chơi là 1 bản nhạc đội nào tìm đúng và nhiều loto nhất sẽ là đội chiến thắng. Các con đã rõ cách chơi chưa nào ?

- Luật chơi: Đội nào nhảy mà chạm vào vòng thì loto đấy sẽ không được tính.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.

**\***Tham dự tiệc: (Thực hành kỹ năng ăn uống)

Cho trẻ cùng tham gia bày tiệc và tham dự bữa tiệc.

**4. Kết thức :** Cô nhận xét tiết học và tuyên dương trẻ.

**VII. VỆ SINH, BÌNH CỜ, TRẢ TRẺ. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

**\*** Ưu:

**\*** Khuyết:

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

***Thứ 6 ngày 7 tháng 4 năm 2023***

***Chủ đề nhánh: TÀU THỦY – THUYỀN BUỒM – GHE, XUỒNG***

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Hoạt động có chủ đích:**

**1.1. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, vận động thoải mái, biết đặc điểm cây cối.

- Thoả mãn nhu cầu vui chơi của trẻ.

- Trẻ nhận biết, gọi tên một số phương tiện giao thông đường thủy.

- Phát triển vận động, phát triển xúc cảm – tình cảm, phát triển ngôn ngữ.

- Có kĩ năng ghi nhớ có chủ định các màu đèn giao thông, đọc thuộc thơ, trả lời đúng các câu hỏi của cô, thể hiện sắc thái ngữ điệu khi đọc

-  Giáo dục trẻ: khi đi tàu thuyền phải luôn đi sát người lớn, mặc áo phao, không đùa giỡn khi ngồi trên tàu thuyền.

- Nhắc trẻ không ngắt hoa bẻ cành, bỏ rác đúng nơi quy định.

**1.2. Chuẩn bị:** Tranh ảnh về phương tiện giao thông đường thủy.

**1.3. Tiến hành:**

**\*** Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

- Quan sát về thời tiết trong ngày, hỏi trẻ:

+ Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?

+ Bầu trời như thế nào?

+ Trời nắng thì chúng ta phải làm gì?

+ Trời mưa thì chúng ta phải làm gì?

- Giáo dục trẻ: (tùy theo thời tiết trong ngày) trời nắng thì khi đi ra ngoài các con phải đội mũ, mặc áo dài tay, không chơi lâu dưới trời nắng, uống nước và ăn rau nhiều để giữ gìn sức khỏe. Trời mưa thì khi đi ra ngoài các con phải mang ô dù hoặc mặc áo mưa, không nghịch dưới trời mưa tránh bị đau.

**\*** Quan sát có chủ định:

- Cho trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền”, hỏi trẻ:

+ Các con vừa hát bài gì?

+ Trong bài hát có nhắc đến phương tiện giao thông nào?

- Cho trẻ quan sát tranh, gọi tên một số phương tiện giao thông đường thủy.

- Giáo dục trẻ không đùa giỡn khi ngồi trên ghe, xuồng, tàu thuyền, phải luôn đi cùng người lớn.

**\* Tăng cường tiếng Việt cho trẻ đồng bào dân tộc thiểu số:**

- Cho trẻ làm quen, phát âm từ “tàu thủy”, “thuyền buồm”, “ghe”, “xuồng”.

- Cô bao quát, sửa sai cho trẻ

**2. Trò chơi.**

**a) Trò chơi vận động:** “Chèo thuyền”.

**Cách chơi:**Cho trẻ ngồi thành hàng dọc từng nhóm từ 5 đến 10 trẻ. Cho chân trẻ dạng hình chữ V, em nọ ngồi sát em kia, 2 tay bám vào vai bạn ngồi trước. Mình hơi gập chúi về phía trước, rồi lại ngửa người ra phía sau. Vừa đẩy vừa nói: “Chèo thuyền, hò dô ta. Chèo thuyền, hò dô ta”.

**b) Trò chơi dân gian:** “Cá sấu lên bờ”.

- Cách chơi: Kẻ 2 đường vạch làm bờ. Người “bị” sẽ làm cá sấu đi lại giữa 2 vạch đó và tìm bắt người ở dưới nước. Những người còn lại đứng ngoài hai bên vạch, nghĩa là đứng trên bờ vừa đợi cá sấu đi ra xa thì xuống nước và hát “cá sấu cá sấu lên bờ”. Khi cá sấu quay lại thì nhảy lên bờ. Người nào nhảy lên không kịp bị cá sấu bắt được phải thay làm cá sấu.

**3. Chơi tự do:** Trẻ chơi xích đu, cầu trượt và những đồ dùng, đồ chơi mà cô chuẩn bị. Sau khi hoạt động xong, cô cho trẻ tay bằng xà phòng và lau mặt.

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**LÀM QUEN VĂN HỌC: TRUYỆN: TÀU THỦY TÍ HON.**

**1. Mục đích yêu cầu.**

**1.1. Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên truyện và các nhân vật trong truyện.

- Trẻ hiểu được nội dung câu truyện.

**1.2. Kỹ năng:**

- Trẻ hứng thú nghe truyện, hiểu và trả lời được các câu hỏi của cô đưa ra theo nội dung truyện.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, rèn cách nói cả câu hoàn chỉnh.

**1.3. Thái độ:**

- Giáo dục trẻ biết giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn, hoạn nạn.

**2. Chuẩn bị.**

**\* Không gian tổ chức:** Trong lớp.

**\* Đồ dùng:** Các Slide ảnh minh hoạ trên máy tính, một chiếc tàu thủy to, 1 chiếc tàu thủy nhỏ, 1 chiếc sà lan, 1 chiếc xuồng.

**\*** **Phương pháp:** Dùng lời, trực quan.

**3. Tiến trình tổ chức hoạt động.**

**3.1. Ổn định**

Cô giáo đưa đồ chơi chiếc tàu thủy nhỏ ra và nói với trẻ:

- Xin chào các bạn, tớ là Tàu thủy tí hon đây! Cô đố các bạn biết Tàu thủy tớ thường chạy ở đâu?

Cô giáo đưa đồ chơi tàu thủy to ra cho trẻ xem.

- Tớ xin giới thiệu: đây là ông của tớ. Ông cũng là tàu thủy.

- Hôm nay, tớ sẽ kể cho các bạn nghe câu chuyện của tớ nhé.

**3.2. Nội dung**

**\*** Cô kể lần 1, đóng vai Tàu thủy tí hon: Tớ là tàu thủy Tí hon. Tớ rất thích xem ông nội làm việc. Ông là một tàu thủy lớn. Công việc của ông là đẩy các sà lan chở hàng trên sông. Tớ rất thích được làm việc cùng với ông.

Một hôm, tớ cùng với ông đang đẩy anh Sà lan chở đầy lúa trên sông thì bỗng tớ nhìn thấy một anh Xuồng lớn đang đứng giữa sông.

- Không biết chuyện gì sẽ xảy ra nữa. Anh Sà lan chở lúa quá lớn và ông tớ thì đang chạy rất nhanh.

- Tớ vội vàng vượt lên trước ông, lao về phía anh Xuồng và lấy hết sức, đẩy anh Xuồng sang 1 bên. Thế là ông tớ và anh Sà lan đi qua an toàn.

Anh Xuồng nói với tớ:

- Cảm ơn nhé, anh bạn.

Cô kể xong, cô đóng vai Tàu thủy tí hon và nói với cả lớp:

- Chào các bạn nhé, tớ phải đi giúp ông tớ làm việc dây. Chúc các bạn học vui vẻ nhé!

Cô cất đồ chơi đi.

**\*** Kể trích dẫn và đàm thoại.

Cô hỏi trẻ: Các cháu vừa nghe bạn Tàu thủy kể câu chuyện gì?

- Trong truyện có những ai?

- Ông nội của Tàu thủy tí hon làm việc ở đâu?

- Ông nội của Tàu thủy làm công việc gì?

- Tàu thủy và ông nội đang đẩy sà lan chở lúa thì có chuyện gì xảy ra?

- Tàu thủy tí hon đã làm gì?

Giáo dục:

- Các cháu thấy tàu thủy như thế nào?

**\*** Cô kể chuyện lần 3: Sử dụng tranh.

**3.3. Kết thúc.**

Chuyển tiếp hoạt động. Cô cho trẻ về chỗ, tô màu các phương tiện giao thông.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

**-Kể chuyện: Tàu thủy tí hon**

Cô hỏi trẻ: Các cháu vừa nghe bạn Tàu thủy kể câu chuyện gì?

- Trong truyện có những ai?

- Ông nội của Tàu thủy tí hon làm việc ở đâu?

- Ông nội của Tàu thủy làm công việc gì?

- Tàu thủy và ông nội đang đẩy sà lan chở lúa thì có chuyện gì xảy ra?

- Tàu thủy tí hon đã làm gì?

Giáo dục:

- Các cháu thấy tàu thủy như thế nào?

- **Chơi trò chơi** “**: Kéo co** ( cả lớp cùng chơi)

**TCTV :** Cho trẻ đồng bào phát âm lại “Kéo co”

**\*Chuẩn bị**:  
+ Một sợi dây thừng dài 6m  
+ Vẽ 1 vạch thẳng làm ranh giới giữa hai đội  
**\* Luật chơi:**  
Bên nào giẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc  
**\* Cách chơi:**Chia trẻ thành hai nhóm bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn một cháu khoẻ nhất đứng đầu hàng ở vạch chuẩn, cầm vào sợi dây thừng và các bạn khác cũng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu người đứng đầu hàng nhóm nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc

**VII. VỆ SINH, BÌNH CỜ, TRẢ TRẺ. (Đã soạn kĩ ở kế hoạch tuần)**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

**\*** Ưu:

**\*** Khuyết: